

A decorative frame with intricate black scrollwork and floral patterns, surrounding the central text. The frame has a central rectangular opening with rounded corners.

**Bộ 10 đề
học văn văn học
2019**



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 1- TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Chàng thanh niên: Can đảm dám bình thường ư...?

Triết gia: Tại sao lại cần phải trở nên "đặc biệt"? Có lẽ là do không thể chấp nhận được một "tôi bình thường". Vì thế, khi không đủ khả năng trở nên "đặc biệt ưu tú", người ta sẽ hành động cực đoan để trở nên "đặc biệt hư hỏng". Nhưng thử hỏi, làm người bình thường, không đặc biệt thì có gì không tốt, có gì đáng tự ti? Chẳng phải là ai cũng bình thường đấy sao? Đây là một điều cần suy xét thật kỹ.

Chàng thanh niên: ... Thầy bảo tôi hãy làm "người bình thường" sao?

Triết gia: Chấp nhận bản thân là một bước tiến quan trọng. Nếu cậu có được "can đảm dám bình thường", chắc chắn cách nhìn thế giới cũng sẽ thay đổi hẳn.

Chàng thanh niên: Nhưng...

Triết gia: Việc cậu từ chối làm người bình thường có lẽ là do cậu đang coi "người bình thường" đồng nghĩa với "không có tài cán". Làm người bình thường không có nghĩa là không có tài cán gì. Chúng ta không cần phải phô trương sự vượt trội của bản thân.

Chàng thanh niên: Tôi công nhận cố gắng "trở nên đặc biệt" có nguy hiểm nhất định. Nhưng có cần phải lựa chọn làm người "bình thường", sống cuộc đời nhàm chán, chẳng để lại giá trị gì, chẳng ai thêm nhớ đến và phải hài lòng rằng mình chỉ ở mức đó không? Thầy đùa tôi chắc! Tôi sẵn sàng vứt bỏ cuộc đời như thế không tiếc mấy may!

Triết gia: Dù gì cậu vẫn muốn "đặc biệt" phải không?

Chàng thanh niên: Không phải! Việc chấp nhận "bình thường" mà thầy nói chính là khẳng định một bản thân lười biếng, cho rằng mình chỉ đến mức này thôi, chỉ thế này là được rồi. Tôi từ chối một cuộc đời lười biếng như thế! Thầy có cho rằng Napoleon hay Alexandros Đại đế, Ernest, Martin Luther King rồi cả Sokrates và Platon yêu quý của thầy cũng chấp nhận làm người "bình thường" không? Làm gì có chuyện đó! Chắc chắn họ đã sống với mục tiêu và lý tưởng lớn! Cứ theo lý lẽ của thầy thì sẽ chẳng có một Napoleon nào được sinh ra hết. Thầy đang huy hoai thiên tài đấy!

Triết gia: Cậu cho rằng cuộc đời cần có mục tiêu cao cả?

Chàng thanh niên: Tất nhiên rồi!

(Dám bị ghét, Koga Fumitake - Kishimi Ichiro, NXB Lao động xã hội)

Câu 1. Hãy đặt nhan đề phù hợp cho văn bản.

Câu 2. Chàng thanh niên trong câu chuyện muốn làm người bình thường hay người đặc biệt? Vì sao?

Câu 3. Tại sao vị triết gia lại cho rằng: *Nếu cậu có được "can đảm dám bình thường", chắc chắn cách nhìn thế giới cũng sẽ thay đổi hẳn.*

Câu 4. Có ba mục tiêu cuộc đời được vị triết gia nhắc tới là trở thành người đặc biệt ưu tú, đặc biệt hư hỏng và làm người bình thường. Bản thân anh/chị thấy mục tiêu nào phù hợp với chính mình?

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Cuộc đời cần có mục tiêu cao cả? Câu hỏi của vị triết gia để lại cho anh/chị những suy ngẫm gì? Hãy trình bày điều đó trong một đoạn văn khoảng 200 chữ.

Câu 2. (5,0 điểm)

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Bàn luận về nhân vật Mị trong truyện ngắn Vợ chồng A Phủ, có ý kiến cho rằng: “*Khi Mị nghĩ đến cái chết là lúc khát vọng sống của Mị trỗi dậy mãnh liệt nhất*”. Hãy phân tích các đoạn văn dưới đây để làm rõ ý kiến trên.

Lần lần, mấy năm qua, mấy năm sau, bố Mị chết. Nhưng Mị cũng không còn nghĩ đến Mị có thể ăn lá ngón tự tử. Ở lâu trong cái khổ, Mị cũng quen khổ rồi. Bây giờ Mị tưởng mình cũng là con trâu, mình cũng là con ngựa. Con ngựa chỉ biết ăn cỏ, biết đi làm mà thôi.

....Từ nay Mị thấy phơi phơi trở lại, trong lòng đột nhiên vui như những đêm Tết ngày trước. Mị trẻ, Mị vẫn còn trẻ. Mị muốn đi chơi. Bao nhiêu người có chồng cũng đi chơi Tết. Huống chi A Sử với Mị không có lòng với nhau mà vẫn phải ở với nhau. Nếu có nắm lá ngón trong tay lúc này, Mị sẽ ăn cho chết ngay, chứ không buồn nhớ lại nữa. Nhớ lại, chỉ thấy nước mắt ứa ra.

...Mị đứng lặng trong bóng tối.

Trời tối lắm. Mị vẫn băng đi. Mị đuối kíp A Phủ, đã lặn, chạy xuống tới lưng dốc.

Mị thở trong hơi gió thốc lạnh buốt:

- A Phủ cho...

A Phủ chưa kịp nói, Mị lại vừa thở vừa nói:

- Ở đây chết mất,

(Vợ chồng A Phủ, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

.....HẾT.....

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ HS đặt nhan đề phù hợp với chủ đề, nội dung, tư tưởng của tác phẩm và phải ngắn gọn. Ví dụ: Dám bình thường, Bình thường hay đặc biệt, Bình thường mà không tầm thường.

Câu ❷ Chàng thanh niên trong văn bản muốn trở thành một người đặc biệt. Vì:

- Không muốn sống cuộc đời nhàm chán, chẳng để lại giá trị gì, chẳng ai thêm nhớ đến.

- Muốn sống với mục tiêu và lý tưởng lớn.

Câu ❸ Can đảm dám làm bình thường khi đó suy nghĩ sẽ thay đổi:

+ Bình thường không đồng nghĩa với lười biếng, sống cuộc đời nhạt nhẽo, vô nghĩa.

+ Bình thường sẽ giản dị, không phô trương, vẫn có những cống hiến âm thầm, ý nghĩa.

Câu ❹ HS lựa chọn mục tiêu sống của riêng mình và lí giải thuyết phục.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:

+ Con người cần có định hướng mục tiêu rõ ràng. Nhưng mỗi người có những mục tiêu sống khác nhau, tất cả mọi người đều hướng tới mục tiêu cao cả là cái chân thiện mỹ.

+ Cao cả có thể là trở thành người vĩ đại, có cống hiến lớn lao, được nhiều người biết đến và ghi nhận.

+ Cao cả có thể là bình yên trong tâm hồn, đem lại điều hữu ích cho người khác, là hạnh phúc giản dị trong tình yêu, sự đầm ấm trong gia đình.

+ HS rút ra bài học: Dù thế nào cũng sống hết mình, cống hiến hết mình. Không bắt chước để đạt những mục tiêu lớn lao mà vô nghĩa. Những điều cao cả phải đến từ giá trị bên trong, tài năng thực sự chứ không phải sự hào nhoáng lớn lao ở bên ngoài.

+ HS có thể lấy dẫn chứng: Những con người cống hiến âm thầm mà ta không biết tên vẫn làm nên hạnh phúc cho cuộc sống của chúng ta.

Câu ❷ (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Truyện Vợ chồng A Phủ, một tác phẩm để lại nhiều dư âm trong lòng người đọc không chỉ là cảnh sắc thiên nhiên núi rừng Tây Bắc với những kiếp đời trâu ngựa mà còn có một đêm tình mùa xuân của tuổi trẻ đập dìu tiếng sáo, chi tiết nghệ thuật làm xúc động tâm hồn người đọc một cách sâu sắc

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

Điểm nghệ thuật ấy thật sự phát sáng và thăng hoa trong đoạn văn miêu tả tâm lý và hành động của nhân vật Mị trong đêm mùa xuân và đêm mùa đông cứu A Phủ. Điều đặc biệt là nhà văn đã nhấn mạnh sức sống của Mị qua những lần Mị nghĩ đến cái chết. Phải chăng chính cái chết đã giúp Mị ý thức đầy đủ nhất của sự sống trọn vẹn trong thân phận một con người.

2. Thân bài

2.1. Khái quát chung

Trong tác phẩm Vợ chồng A Phủ, nhà văn đã xây dựng thành công hình tượng nhân vật Mị - người nô lệ đã đứng lên gỡ bỏ gông cùm, xiềng xích để đến với ánh sáng của tự do. Viết về nhân vật của mình, Tô Hoài tâm sự: ““Nhưng điều kì diệu là dầu trong cùng cực đến thế, mọi thế lực của tội ác cũng không giết được sức sống con người. Lay lắt đói khổ, nhục nhã, Mị vẫn sống, âm thầm, tiềm tàng, mãnh liệt”.

2.2. Giải thích

Sống không chỉ là sự tồn tại về thể xác mà còn là trọn vẹn về cả thể xác lẫn tâm hồn. Mị đã sống kiếp con dâu gạt nợ bị bóc lột sức lao động, tra tấn về thể xác, khô kiệt cả sức sống trong tâm hồn. Khi ý thức được tình cảnh đau khổ của bản thân cũng là lúc Mị muốn kết liễu cuộc đời của mình. Mâu thuẫn giữa khát vọng sống và thực tại hoàn cảnh đã dẫn đến ý nghĩ về cái chết của sự giải thoát. Điều đó chúng ta cũng có thể bắt gặp trong bi kịch của Chí Phèo, bi kịch của Hồn Trương Ba...

Ba lần nói đến cái chết là ba lần Mị khát khao sự sống mãnh liệt. Điều đó chứng tỏ khát vọng sống dù trải qua rất nhiều đau khổ, cay đắng vẫn âm thầm tiềm tàng và mãnh liệt. Nó không bị vùi lấp đi nhường chỗ cho một tâm hồn khô cạn, vô cảm. Mỗi khi nhân vật được đặt trong hoàn cảnh đặc biệt với những tác nhân bên ngoài thì khát vọng sống lại trở dậy mãnh liệt nhất. Đó có thể là sức sống của mùa xuân với sự hồi tưởng, liên hệ qua tiếng sáo của hiện tại với quá khứ. Đó có thể là sự đồng cảm của những người cùng cảnh ngộ với A Phủ.

Qua ba lần sức sống trở dậy người đọc thấy được sự chuyển biến tâm lý của nhân vật. Khát vọng sống bị kìm nén để trở dậy thành hành động quyết liệt tự giải thoát bản thân.

2.3 Cảm nhận về khát vọng sống của Mị

a. Đoạn 1

Mị là cô gái xinh đẹp tài năng. Cô đáng được hưởng một cuộc đời hạnh phúc êm ấm. Nhưng trở trêu thay gia đình Mị phải đeo đẳng món nợ truyền kiếp từ thời cha Mị cưới mẹ Mị không đủ tiền phải vay nhà thống lý Pá Tra. Món nợ ấy trút xuống đôi vai Mị và cũng từ đây cuộc đời Mị lật sang một trang mới – trang đời vô cùng đắng cay nghiệt ngã đó là sự “lay lắt đói khổ, nhục nhã”.

Mị muốn tự kết liễu cuộc đời mình trong lần trốn về nhà. Vì ham sống nên Mị không chấp nhận kiếp sống tủi nhục, chết ngay trong cõi sống. Nhưng với Mị, thời điểm ấy, cái chết là phương tiện để giải thoát chứ không phải là mục đích của Mị.

Qua đó thấy được một tâm hồn cao đẹp của Mị, một trái tim dũng cảm, không muốn mình phải sống như con trâu con ngựa, sống mà như chết. Mị muốn sống một cuộc sống cho ra sống. Mị khao khát sống cuộc đời tự do, bay bổng như tiếng sáo, được sống với tình yêu của tuổi trẻ. Khát vọng ấy mạnh mẽ, quyết liệt hơn cả sự sống.

Rồi Mị chỉ bùng mặt khóc “Mị ném nắm lá ngón xuống đất, nắm lá ngón Mị đã tìm hái trong rừng. Mị vẫn giấu trong áo. Thế là Mị không đành lòng chết” vậy đấy, số kiếp con người đã định đoạt, Mị chấp nhận về làm con dâu gạt nợ, chấp nhận cuộc sống – sống không bằng chết của mình. Một cô gái đã rất can đảm tìm đến nắm lá ngón, nhưng lại can đảm hơn để sống với sự khổ cực của mình, rút cuộc vẫn là một trái tim nhân hậu, hiếu thảo, và bản lĩnh. Khi Mị không còn nghĩ đến cái chết nữa là khi Mị chấp nhận cuộc sống lụi lụi như con rùa nuôi nơi xó cửa.

b. Đoạn 2:



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Mị là một cô gái có sức sống tiềm tàng, một khao khát tự do, hạnh phúc mãnh liệt. không có sự bao tàn nào vùi dập, trói buộc nổi, nhất là khi được ngoại cảnh tác động. khi mùa xuân tràn về các làng Mèo, trai gái tụ tập bên nhau nô đùa, nhảy múa, thối sáo gọi bạn tình, Mị đã sống lại những chuỗi ngày tự do.

Mị không cam chịu bóng tối ngột ngạt, u ám của kiếp nô lệ phong kiến. Thực tại A Sử không cho cô đi chơi tết, nhưng cô rất khao khát được đi như bao cô gái khác cùng trang lứa. Mị và A Sử không có lòng với nhau nhưng vẫn ở với nhau.

Trong khi đó, tiếng sáo đã khiến Mị đã quên đi cảnh ngộ thực tại để hành động theo tiếng gọi giục giã, tha thiết, rạo rực, cháy bỏng từ trái tim khát khao hạnh phúc, tình yêu của bản thân mình. Tiếng sáo của thực tại thôi thúc Mị nhớ đến tiếng sáo của quá khứ. Mị nhớ về tuổi trẻ tự do, hạnh phúc với tình yêu.

Quá khứ êm đềm trôi dạt như dòng suối miên man chảy vào miền ký ức ngọt ngào của thời thanh xuân” Có biết bao nhiêu người mê, ngày đêm thổi sáo đi theo Mị”. Tín hiệu cuộc sống, niềm yêu đời, say đời trở lại đã đưa Mị tìm lại được ý niệm về thời gian, Mị sống với thời gian quá khứ và từ đó nàng nhận ra thời gian, không gian thực tại.

Đôi lập giữa quá khứ với thực tại, giữa khát vọng tự do bay bổng và sợi dây cương quyền thần quyền, đang trói buộc thân phận của người con gái đã làm Mị lại nghĩ đến nắm lá ngón, lại nghĩ đến cái chết. Mị thương chính số phận của mình bây giờ, Mị đau trong cảnh “sống không ra người” này của mình.

Mị chọn khoảnh khắc hạnh phúc nhất để chết, vì chết lúc ấy người ta dễ mang theo hạnh phúc và dễ bỏ khổ đau lại phía sau. Mị tìm đến cái chết vì muốn quên đi thực tại đau khổ với thân phận không bằng con trâu con ngựa. Mị tìm đến cái chết vì muốn quên đi quá khứ tươi đẹp nơi mình được là chính mình.

Mà “nghĩ đến cái chết” là biểu hiện cao độ nhất của lòng ham sống. Đó chính là sức sống tiềm tàng mãnh liệt. Ngọn lửa của lòng ham sống ấy đã bị dập tắt một cách phũ phàng nhưng dư vang của nó vẫn ngưng đọng trong tâm hồn. Cái đêm mùa xuân ấy càng nhấn sâu vào vết thương lòng trong cuộc đời Mị. Dầu biết rằng đóm lửa vẫn âm ỉ trong lòng Mị. Khát vọng ấy trong Mị là những đợt sóng ngầm nhưng nó sẽ trôi dạt ngày mai để trở thành sóng thần để cuốn đi bao tủi nhục của hôm nay.

c. Đoạn 3:

Mị sau khi cười trối cho A Phủ cũng vụt chạy ra. Trời tối lắm, nhưng Mị vẫn băng đi. Mị đuổi kịp A Phủ, đã lặn, chạy (...) và hai người lẳng lặng đỡ nhau lao chạy xuống dốc núi.

Mị đã nghĩ đến A Phủ rồi và lúc này Mị mới lo sợ cho chính mình có thể phải chết. Từ sự thôi thúc cấp bách của cảnh ngộ hiện tại, từ tiếng gọi thiêng liêng, bất tử của cuộc sống độc lập, tự do.

Lúc này, giữa ranh giới cái chết và sự sống, tự do và nô lệ, Mị cũng vụt chạy hồn hên gọi: “A Phủ cho tôi đi! Một tình yêu nảy nở từ sự hy sinh và một tình yêu đáp lại từ sự đồng điệu của tâm hồn, của khát vọng sống. Một cuộc giải phóng đời mình tuy là tự phát nhưng thật sự đã diễn ra. Nếu như Hồng Ngài như địa ngục trần gian giam hãm thể xác và tâm hồn Mị thì đó là sự vượt ngục tất yếu để tìm đến tự do, cũng chính là nét độc đáo của ngòi bút Tô Hoài: ngòi bút của chủ nghĩa nhân đạo.

Ở lần này khác với những lần muốn tìm đến cái chết trước đó thì Mị lại nghĩ về cái chết và sợ cái chết đang chờ mình. Chính suy nghĩ này đã khiến Mị không còn cam chịu nhẫn nhục chịu đựng mà vùng dậy tự giải thoát, chạy theo tiếng gọi của ánh sáng tự do.

2.3. Bình luận

Mị có một sức sống tiềm tàng mãnh liệt, sức sống đó được bộc lộ ngày một mãnh mẽ và có ý nghĩa tích cực hơn. Ban đầu Mị định dùng lá ngón tự tử- sức phản kháng dù tiêu cực nhưng mạnh mẽ, lần thứ hai khi xuân về, nghe tiếng sáo vọng, Mị muốn đi chơi xuân- hành động phản kháng theo tiếng gọi của hạnh phúc. Và lần cắt dây trói, đi theo A Phủ là đỉnh điểm của sức phản kháng trong Mị, cô vượt qua cả nỗi sợ hãi vốn tồn tại trong mình từ rất lâu để tìm đến tự do.

3. Kết bài

Qua hình tượng nhân vật Mị ở 3 chặng khác nhau của cuộc đời Mị, nhà văn Tô Hoài đã miêu tả thực trạng cuộc sống bị áp bức, đè nén, chà đạp đến cùng cực, của số phận những con người nhỏ bé



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

nơi miền núi cao Tây Bắc, tổ cáo, vạch trần tội ác của bọn phong kiến nơi ấy đồng thời phát hiện nhiều phẩm chất tốt đẹp của con người tập trung ngòi bút ngợi ca sức sống tiềm tàng của họ. Đó cũng chính là giá trị hiện thực và giá trị nhân đạo toát lên từ nhân vật trung tâm của thiên truyện hấp dẫn này.





BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 2- TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

“Ông có thể vui lòng cho tôi biết tôi phải đi theo hướng nào để đến đó không ạ?”

“Điều đó phụ thuộc vào việc cô muốn đến đâu,” Cat trả lời.

“Tôi không quan tâm đến đích đến,” Alice nói.

“Thế thì đường đi có gì quan trọng,” Cat nói.

Cuộc gặp gỡ giữa Alice với Cheshire Cat trong Alice ở xứ sở thần tiên của Lewis Carroll đã tiết lộ mối liên hệ chặt chẽ giữa mục đích và ưu tiên. Sống có mục đích giúp bạn định hình đích đến. Sống theo ưu tiên giúp bạn biết được phải làm gì để đến đó. Khi bắt đầu một ngày mới, mỗi chúng ta đều có một lựa chọn. Chúng ta có thể hỏi, “Tôi phải làm gì?” hoặc “Tôi nên làm gì?” Nếu không có đường hướng, không mục đích, bất cứ điều gì bạn “sẽ làm” luôn đưa bạn đến một nơi nào đó. Nhưng khi có chủ đích, bạn “nên làm” làm điều để đến được nơi bạn phải đi. Khi có mục đích sống, việc sống theo ưu tiên là một lựa chọn ưu việt.

Viết ra mục tiêu và ưu tiên quan trọng nhất của bạn là bước cuối cùng để sống theo ưu tiên.

(Điều ý nghĩa nhất trong từng khoảnh khắc cuộc đời, Gary Keller, Jay Papasan, NXB LDXH)

Câu 1. Phương thức biểu đạt chính của văn bản?

Câu 2. Lí do mà tác giả trích dẫn cuộc gặp gỡ của Alice với Cheshire Cat trong Alice ở xứ sở thần tiên là gì?

Câu 3. Mục đích cuối cùng của tác giả là khuyên người đọc sống có mục đích hay sống theo ưu tiên? Vì sao?

Câu 4. Hãy chia sẻ mục đích và ưu tiên của bản thân anh/chị trong tương lai.

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Điều gì xảy ra khi chúng ta không có mục đích và ưu tiên của cuộc đời? Hãy trình bày điều đó trong một đoạn văn khoảng 200 chữ.

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về hai đoạn thơ sau:

*Trong anh và em hôm nay
Đều có một phần Đất Nước
Khi hai đứa cầm tay
Đất Nước trong chúng ta hài hòa nồng thắm
Khi chúng ta cầm tay mọi người
Đất Nước vẹn tròn, to lớn
Mai này con ta lớn lên
Con sẽ mang Đất Nước đi xa
Đến những ngày tháng mơ mộng
Em ơi em Đất Nước là máu xương của mình
Phải biết gắn bó và san sẻ
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời...*

(Trích Đất Nước, Nguyễn Khoa Điềm, Ngữ văn 12, tập một, NXB Giáo dục 2015)

*Làm sao được tan ra
Thành trăm con sóng nhỏ
Giữa biển lớn tình yêu*

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Để ngàn năm còn vở

(Trích *Sóng*, Xuân Quỳnh, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục, 2015)

Từ đó bàn luận về khát vọng của nhân vật trữ tình.

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Phương thức biểu đạt nghị luận

Câu ❷ Lí do mà tác giả trích dẫn cuộc gặp gỡ của Alice với Cheshire Cat trong Alice ở xứ sở thần tiên :

+ Muốn truyền tải thông điệp: mỗi người cần biết đích đến của con đường mình sẽ đi. Nếu không có đích đến thì cuộc đời không còn ý nghĩa.

+ Dẫn dắt vào vấn đề nghị luận về mục đích và ưu tiên trong cuộc đời, đồng thời làm minh chứng cho quan điểm của tác giả.

Câu ❸ Tác giả là khuyên người đọc: Khi đã xác định mục đích sống, cần sống có ưu tiên.

+ Đó là cách đưa bạn đến nơi cần đến.

+ Nếu quá nhiều mục đích sẽ không có trọng tâm, không phát huy thế mạnh của mình

Câu ❹ HS lựa chọn chia sẻ mục đích, ưu tiên sống của riêng mình trong tương lai (có thể là 1 năm, 10 năm hay cả cuộc đời) và lí giải thuyết phục.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:

+ Mục đích là hướng đi, ưu tiên là điểm đến. Thiếu một trong hai điều này thì cuộc đời không có động lực, không có phương hướng. Sống và làm việc không đem lại hiệu quả. Tâm trạng con người luôn lạc lõng, dễ sa vào những mục đích xấu trong cuộc đời.

+ Mỗi người cần có mục đích dù khác nhau. Mục đích lớn lao hay nhỏ bé đều đáng trân trọng. Mục đích lớn nhất là tận hưởng và cống hiến để cuộc sống trở nên ý nghĩa nhất.

+ Mỗi người cũng cần có mục đích ưu tiên để biết điều gì là quan trọng với bản thân để tập trung, tránh những ô môn, áp lực nặng nề. Khi đó có thể đánh mất nhiều thứ mà không đạt được mục đích cuối cùng của mình.

Câu ❷ (5,0 điểm)

1. Mở bài

– **Giới thiệu vấn đề nghị luận**

Trong những ngày tham gia kháng chiến chống Mỹ, Nguyễn Khoa Điềm đã có những xúc cảm, suy tư nồng ấm sâu sắc về Đất Nước về nhân dân trong quá trình dựng nước và giữ nước để thấy được trách nhiệm và mối quan hệ giữa cá nhân với cộng đồng. Nhà thơ Xuân Quỳnh lại dâng hiến những “Bông hoa lạ” vẫn nở dọc chiến hào để bày tỏ khát vọng vĩnh viễn hóa tình yêu trong biển lớn cuộc đời.

– **Dẫn ra vấn đề cần nghị luận**

Đều là những tâm tình về sự gắn bó và trách nhiệm của mỗi người với Đất Nước và cuộc đời, mỗi nhà thơ lại có cách cảm nhận riêng. Điều đó thể hiện rõ nét qua hai đoạn thơ trong “Đất Nước” và “Sóng”.

2. Thân bài

2.1. Khái quát chung

- Nguyễn Khoa Điềm (1943) thuộc thế hệ nhà thơ chống Mỹ cứu nước. Đất nước, nhân dân, cách mạng luôn là nguồn cảm hứng phong phú của thơ ông. “Đất Nước” là một đoạn trích thuộc chương V trong bản trường ca “Mặt đường khát vọng” của Nguyễn Khoa Điềm, sáng tác năm 1971, tại chiến trường Bình Trị Thiên.



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

- Xuân Quỳnh được xem là một trong những người viết thơ tình hay nhất trong nền thơ Việt Nam từ sau 1945. Bài thơ được viết những năm 1967, trong khí thế của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước. Sóng là lời bộc bạch của tâm hồn người phụ nữ về những cung bậc, sắc màu tâm trạng khi đang yêu: khát khao, trăn trở, lo âu, thủy chung và mong mỏi hoàn thiện mình trong tình yêu.

2.2 Cảm nhận về đoạn thơ Đất Nước

- *Đất Nước hóa thân và kết tinh trong cuộc sống của mỗi người:*

Đất Nước đã hóa thân vào mỗi con người, bởi chúng ta đều là con Rồng, cháu Tiên, đều sinh ra và lớn lên trên Đất Nước này. Mỗi người Việt Nam đều đã và đang thừa hưởng những giá trị vật chất, tinh thần của Đất Nước thành máu thịt, tâm hồn, nếp cảm, nếp nghĩ và cách sống của mình.

- Mỗi quan hệ gắn bó sâu sắc của mỗi người với Đất Nước: sự hòa quyện giữa cái riêng và cái chung, giữa tình yêu và niềm tin, đồng thời kết hợp sử dụng các tính từ “hài hòa, nồng thắm”; “vẹn tròn, to lớn” đi liền nhau; đặc biệt là kiểu câu cấu tạo theo hai cặp đối xứng về ngôn từ (“Khi / Khi; Đất Nước / Đất Nước), nhà thơ muốn gửi đến cho người đọc bức thông điệp: Đất Nước là sự thống nhất hài hòa giữa tình yêu đôi lứa với tình yêu Tổ quốc, giữa cá nhân với cộng đồng.

- Niềm tin mãnh liệt vào tương lai tươi sáng của Đất Nước : Thể hệ sau “con ta lớn lên sẽ mang Đất Nước đi xa- Đến những tháng ngày mơ mộng”. Đất Nước sẽ đẹp hơn, những tháng ngày mơ mộng ở hiện tại sẽ trở thành hiện thực ở ngày mai.

- Khi đã hiểu hết ý nghĩa thiêng liêng của đất nước, nhà thơ muốn nhắn gửi với mọi người :

“ Em ơi em Đất nước là máu xương của mình
Phải biết gắn bó và san sẻ
Phải biết hóa thân cho dáng hình xứ sở
Làm nên Đất Nước muôn đời...”

- Bằng giọng văn trữ tình kết hợp với chính luận; bằng cách sử dụng câu cầu khiến, điệp ngữ “*phải biết - phải biết*” nhắc lại hai lần cùng các động từ mạnh “*gắn bó, san sẻ, hóa thân*” ...nhà thơ như nhắn nhủ mình, nhưng cũng là nhắn nhủ với mọi người (nhất là thế hệ trẻ) về trách nhiệm thiêng liêng của mình với Đất Nước. Cái hay là lời nhắn nhủ mang tính chính luận nhưng lại không giáo huấn mà vẫn rất trữ tình, tha thiết như lời tự dặn mình - dặn người của nhà thơ.

2.2. Đoạn thơ Sóng

- Xuân Quỳnh ý thức sâu sắc về sự ngắn ngủi hữu hạn của đời người giữa tương quan với cái vô hạn mênh mông của vũ trụ, sóng biển. Nhạy cảm với thời gian, ý thức về thời gian gắn với niềm lo âu và khát khao trong hiện tại.

- Nhưng âu lo mà không dẫn đến thất vọng. Trái lại, càng sống hết mình, mãnh liệt hơn. Vượt lên tất cả là sự dâng hiến. Đó là niềm khát khao dâng hiến, đồng thời cũng là ước muốn vĩnh viễn hoá tình yêu của mình để nó sống mãi với thời gian. Đó là ước nguyện chân thành, lớn lao: muốn hoá thân vào sóng, đại dương để được bất tử bởi chỉ thiên nhiên mới vĩnh viễn trường cửu. Nhà thơ muốn vượt qua giới cái hữu hạn của đời người, khát vọng hoá thân vào thiên nhiên để bất tử hoá tình yêu. Khao khát tình yêu của mình hoà trong tình yêu của mọi người. "Tan ra" không phải mất đi mà hoà giữa cái chung và cái riêng.

- Với thể thơ ngũ ngôn nhịp nhàng, Sóng như một khúc vĩ thanh trong trẻo về tình yêu đôi lứa cao đẹp thể hiện khát vọng sống, khát vọng được yêu của tuổi trẻ. Lời thơ tuy giản dị nhưng ý thơ thì đạt đến độ sâu lắng, thâm kín khôn cùng.

2.3. Nhận xét

- **Điểm giống nhau:** Cả hai đoạn thơ đều giống nhau ở ước nguyện dâng hiến và khát vọng bất tử. Con người chỉ có thể tồn tại vĩnh viễn nếu biết hóa thân vào cộng đồng rộng lớn. Tình yêu không phải chỉ là của anh và em mà tình yêu phải hòa trong biển lớn nhà thơ gọi là biển lớn tình yêu.

- **Điểm khác nhau:**

+ Nguyễn Khoa Điềm lại nêu bật tình yêu Đất Nước và khẳng định nghĩa vụ đối với con người đất nước vì thế anh và em ở đây đại diện cho cả một thế hệ trẻ lúc bấy giờ. Ngọn nguồn của Đất Nước lại là sự khơi dậy tình yêu quê hương đất nước của thế hệ trẻ với lòng khát khao yêu đời và nỗ lực tận hiến để hết mình cho dáng hình của núi sông

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

+ Xuân Quỳnh hướng tới khát vọng tình yêu cá nhân. Đó là khát vọng của một người phụ nữ nồng nàn, sôi nổi, say đắm, vừa tha thiết dịu dàng, vừa giàu trực cảm, vừa lắng sâu trải nghiệm suy tư.

3. Kết bài

Hai bài thơ nét đẹp của tình yêu đất nước, tình yêu lứa đôi đều hài hòa vào nhau. Đó là những bản tình ca hòa quyện đậm đà tình yêu đất nước và tình yêu đôi lứa. Đặc vào bối cảnh những năm 1945- 1975 trong không khí chiến đấu, con người hòa mình vào công cuộc chung của đất nước, sống và làm việc bằng cả lí trí và con tim thì hai bài thơ này có ý nghĩa đặc biệt, thể hiện sâu sắc tinh thần yêu nước và niềm tự hào được hòa nhập vào tình yêu lớn lao cao cả của cộng đồng.





**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 3- TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Hãy vui vẻ

Tôi không lừa dối bản thân mình. Cuộc sống rất là mong manh, và sự thành công không thể thay đổi được điều đó – có thể còn làm cho nó mong manh hơn nữa là khác. Bất kỳ điều gì cũng có thể thay đổi mà không báo trước. Đó là lý do tại sao tôi không xem những gì đã xảy ra là quá nghiêm trọng. Tiền không bao giờ là một động cơ thúc đẩy mạnh đối với tôi, trừ phi nó là một cách để giữ thế mạnh. Sự thích thú thật sự là tham gia cuộc chơi. Tôi không bỏ nhiều thời gian để lo lắng về những gì mà tôi đáng lẽ đã phải làm khác đi, hoặc về những gì sắp xảy ra. Nếu bạn hỏi tôi những thương vụ sẽ mang lại cái gì, tôi không chắc rằng mình sẽ có một câu trả lời hay trừ phi tôi có thời gian thuận lợi để thực hiện chúng.

(Trích Nghệ thuật đàm phán, Donald J.Trump, NXB Trẻ)

Câu 1. Thao tác lập luận được sử dụng trong văn bản?

Câu 2. Anh/chị hiểu như thế nào về chia sẻ của ông Donald J.Trump: *Cuộc sống rất là mong manh và sự thành công không thể thay đổi được điều đó?*

Câu 3. Anh/chị có đồng ý với quan điểm: *không xem những gì đã xảy ra là quá nghiêm trọng?* Vì sao?

Câu 4. Bài học ý nghĩa mà anh/chị rút ra được về động cơ làm việc của Donald J.Trump?

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Anh/chị có suy nghĩ gì về câu nói của Donald J.Trump trong văn bản đọc hiểu: *Tiền không bao giờ là một động cơ thúc đẩy mạnh đối với tôi, trừ phi nó là một cách để giữ thế mạnh.* Hãy trình bày điều đó trong một đoạn văn khoảng 200 chữ.

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về thân phận của Mị và A Phủ trong đoạn văn sau trong truyện ngắn Vợ chồng A Phủ - Tô Hoài để thấy được giá trị hiện thực và nhân đạo của tác phẩm:

Trong bóng tối, Mị đứng im, như không biết mình đang bị trói. Hơi rượu còn nồng nàn. Mị vẫn nghe thấy tiếng sáo đưa Mị đi theo những cuộc chơi. "Em không yêu, quả pao rơi rồi. Em yêu người nào, em bắt pao nào...". Mị vùng bước đi. Nhưng chân đau không cựa được. Mị không nghe tiếng sáo nữa. Chỉ còn nghe tiếng chân ngựa đạp vào vách. Ngựa vẫn đứng yên, gãi chân, nhai cỏ. Mị thổn thức nghĩ mình không bằng con ngựa.

....

Lúc ấy đã khuya. Trong nhà ngủ yên. Mị trở dậy thổi lửa, ngọn lửa bập bùng sáng lên. Mị trông sang thấy hai mắt A Phủ cũng vừa mở. Dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai hõm má đã xám đen. Thấy tình cảnh thế, Mị chợt nhớ đêm năm trước, A Sử trói Mị, Mị cũng phải trói đứng thế kia. Nước mắt chảy xuống miệng, xuống cổ, không biết lau đi được. Trời ơi nó bắt trói đứng người ta đến chết. Nó bắt mình chết cũng thôi. Nó đã bắt trói đến chết người đàn bà ngày trước ở cái nhà này. Chúng nó thật độc ác. Chỉ đêm mai là người kia chết, chết đau, chết đói, chết rét, phải chết. Ta là thân đàn bà, nó đã bắt về trình ma rồi, chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi... Người kia việc gì mà phải chết. A Phủ... Mị phảng phất nghĩ như vậy.

(Trích *Vợ chồng A Phủ*, Tô Hoài, Ngữ văn 12, tập hai, NXB Giáo dục 2015)

-----HẾT-----

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Thao tác lập luận bình luận

Câu ❷ Lí do mà tác giả khẳng định: *Cuộc sống rất là mong manh và sự thành công không thể thay đổi được điều đó?*

- + Cuộc sống rất ngắn ngủi, hữu hạn vì thế thành công hay tiền bạc không phải là mãi mãi
- + Có nhiều điều không biết trước sẽ xảy ra, nhiều bất trắc có thể gặp phải

Câu ❸ HS bày tỏ theo quan điểm riêng của bản thân:

+ Đồng ý: vì quá khứ đã xảy ra không thể thay đổi, đừng để quá khứ ảnh hưởng đến hiện tại, chỉ cần sống tốt cho hiện tại tương lai sẽ thay đổi theo.

+ Không đồng ý: vì quá khứ và hiện tại có mối quan hệ gắn bó, hiện tại là kết quả của quá khứ, có quá khứ mới có thành quả của hiện tại, phải biết trân trọng quá khứ và rút kinh nghiệm cho thực tại.

Câu ❹ HS lựa chọn chia sẻ bài học rút ra được từ động cơ làm việc của Donald J.Trump: vì đam mê, sự yêu thích thúc đẩy con người hành động. Đó là động lực thực sự từ bên trong giúp chúng ta làm việc hăng say và hiệu quả.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:

- + Tiền bạc là yếu tố quan trọng nhưng chỉ là công cụ để thực hiện các mục tiêu của mình
- + Không nên coi đó là mục tiêu của hành động, không nên bắt chấp vì mọi giá để có được tiền bạc. Khi có tiền bạc có thể đánh mất nhiều giá trị khác quan trọng hơn như sự tự do, hạnh phúc, tình yêu...

+ Chỉ cần có đam mê, hành động theo đam mê, trau dồi năng lực của bản thân thì cơ hội thành công không hề khó khăn.

Câu ❷ (5,0 điểm)

1. Mở bài

– *Giới thiệu vấn đề nghị luận*

Trước cách mạng tháng Tám, Tô Hoài nổi tiếng với tác phẩm *Đế mèn phưu lưu kí*. Sau cách mạng tháng Tám và đi theo kháng chiến, Tô Hoài tiếp tục khẳng định tài năng của mình bằng tập *Truyện Tây Bắc*. *Vợ chồng A Phủ* là truyện ngắn thành công nhất trong ba truyện ngắn viết về đề tài Tây Bắc.

– *Dẫn ra vấn đề cần nghị luận*

Thông qua khắc họa thân phận Mị và A Phủ, tác giả muốn nói lên cuộc sống của người dân lao động vùng núi cao, dưới ách thống trị tàn bạo của bọn thực dân phong kiến miền núi. Đặc biệt truyện đã ca ngợi vẻ đẹp tâm hồn, sức sống tiềm tàng và khả năng đến với cách mạng của họ. Đoạn văn cảm động hơn cả chính là cảnh Mị và A Phủ bị trói. Tuy diễn ra trong những hoàn cảnh khác nhau nhưng lại có sự đồng cảm sâu sắc.

2. Thân bài

2.1. Khái quát chung

- “Vợ chồng A Phủ” in trong tập “Truyện Tây Bắc” lấy bối cảnh ở miền núi Tây Bắc và câu chuyện xoay quanh 2 nhân vật Mị và A Phủ.

- Hoàn cảnh sáng tác: Trong chuyến đi thực tế dài 8 tháng cùng bộ đội và giải phóng Tây Bắc.

- “Vợ chồng A Phủ” In trong tập “Truyện Tây Bắc” - Giải nhất Hội Văn nghệ Việt Nam 1954-1955.

2.2 Cảm nhận về đoạn 1

- *Thân phận khổ đau, nô lệ của Mị:*



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHÍNH PHỤC VÀ BÚT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

+ Nỗi ám ảnh và sức sống mãnh liệt của tuổi xuân cứ lớn dần. Tiếng sáo từ chân núi đến khi văng vẳng bên tai, cho tới khi nó lấn chiếm hẳn trọn bộ tâm hồn và suy nghĩ của Mị. Từ sự nổi loạn trong suy nghĩ cho tới hành động: *tiếng nói nội tâm Mị muốn đi chơi . Mị cũng sắp đi chơi*” hành động: *quấn lại tóc , với thêm cái váy hoa, rồi rút thêm cái áo* . Tất cả những việc đó , Mị đã làm như trong một giấc mơ, tuyệt nhiên không nhìn thấy A Sử bước vào, không nghe thấy A Sử hỏi.

+A Sử trói Mị vào cột bằng sợi dây cương quyền và thần quyền, bằng mái tóc thanh xuân, rồi lẳng lẳng tàn nhẫn thắt dây lưng xanh, khoác thêm vòng bạc đi chơi, bỏ mặc đang chìm đắm với những giấc mơ về một thời xuân trẻ, đang bồng bềnh trong cảm giác du xuân .

- *Khát vọng sống mãnh liệt:*

+Sợi dây chỉ trói được thân xác mà không ràng buộc được tâm hồn Mị. Tâm hồn Mị đang còn sống trong thực tại và ảo giác của quá khứ. Cái cảm giác về hiện tại nô lệ tàn khốc đối lập với quá khứ tự do tươi đẹp, Mị chỉ cảm thấy khi vùng chân bước theo tiếng sáo mà tay chân đau không cựa được .

+ Mị sống giữa chập chờn nửa giữa cái mơ và cái tỉnh, giữa tiếng sáo và nỗi đau nhức của dây trói và tiếng con ngựa đạp vách, nhai cỏ , gãi chân .

+ Khi Mị tỉnh dần ra, đau đớn và tê dại dần đi, Mị trở về với thực tại. Lí trí nhắc Mị về thân phận qua tiếng chân ngựa gõ vào vách. Để sáng hôm sau, Mị lại trở về với vị trí của con rùa nuôi trong cầm lạng, mà còn cầm lạng hơn trước .

2.3 Cảm nhận về đoạn 2

- *Thân phận khổ đau, nô lệ của A Phủ:*

+ Cũng như Mị, A Phủ là nạn nhân của chế độ độc tài phong kiến miền núi . Những va chạm mang đầy tính tự nhiên của lứa tuổi thanh niên trong những đêm tình mùa xuân đã đưa A Phủ trở thành con ở gạt nợ trong nhà thống lí . Và bản năng của một người con vốn sống gắn bó với núi rừng, ham thích săn bắn đã đẩy A Phủ tới hiện thực phũ phàng : bị trói đứng .

- *Sự đồng cảm:*

+ Bước ngoặt bắt đầu từ những dòng nước mắt : *“Đêm ấy A Phủ khóc . Một dòng nước mắt lấp lánh bò xuống hai lồm má đã xám đen”* . Và giọt nước mắt kia là giọt nước cuối cùng làm tràn đầy cốc nước . Nó đưa Mị từ cõi quên trở về với cõi nhớ . Mị nhớ mình đã từng bị trói, đã từng đau đớn và bất lực . Mị cũng đã khóc, nước mắt chảy xuống cổ, xuống cằm không biết lau đi được . A Phủ, nói đúng hơn là dòng nước mắt của A Phủ, đã giúp Mị nhớ ra mình, xót thương cho mình.

+ Từ sự thương mình, Mị dần dần có tình thương với A Phủ, tình thương với một con người cùng cảnh ngộ . Nhưng nó còn vượt lên giới hạn thương mình : *“Minh là đàn bà ... chỉ còn biết đợi ngày rũ xương ở đây thôi còn người kia việc gì mà phải chết ”* . Mị cởi trói cho A Phủ để rồi bất ngờ chạy theo A Phủ .

+ Lòng ham sống của một con người như được thổi bùng lên trong Mị, kết hợp với nỗi sợ hãi, lo lắng cho mình. Mị như tìm lại được con người thật , một con người còn đầy sức sống và khát vọng thay đổi số phận .

Nhà văn Tô Hoài đã viết về Mị , A Phủ với tất cả lòng yêu thương, thông cảm, và chỉ có lòng yêu thương thông cảm, Tô Hoài mới phát hiện ra vẻ đẹp tiềm tàng trong tâm hồn những con người ham sống như Mị , như A Phủ.

2.4. Nhận xét

- Giống nhau : Mị và A Phủ đều là nạn nhân của chế độ thực dân phong kiến bấy giờ và cả hai đều có khát vọng về đời sống tự do. Sức sống của Mị và A Phủ không bị hoàn cảnh đen tối tiêu diệt mà vẫn tiềm ẩn và cuối cùng bùng lên mãnh liệt.



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Và chính hoàn cảnh bi thương đó đã đánh thức lòng thương cảm trong con người Mị . Nhưng tình thương đó không phải tự nhiên bùng phát trong Mị mà là kết quả của một quá trình đấu tranh giằng xé trong thế giới nội tâm của cô .

- Khác nhau : Mị bị giam cầm trong nhà Thống lí Pá Tra rất lâu nên Mị có tính cách cam phận, chịu đựng. Còn A Phủ mồ côi từ nhỏ, sống tự lập từ nhỏ, do đó, sự phản kháng của A Phủ mãnh liệt hơn, táo bạo hơn.

3. Kết bài

Nhà văn không còn dừng ở sự quan sát từ bên ngoài mà đã hòa nhập sâu sắc vào cảnh sống, vào số phận, cuộc đời các nhân vật mình, tạo ra một cái nhìn và giọng điệu trần thuật gần gũi, thống nhất giữa người kể chuyện và nhân vật. Giá trị nhân đạo của tác phẩm càng giàu thêm bởi ngòi bút của nhà văn đã đồng cảm, trân trọng và khơi dậy ở nhân vật của mình những phẩm chất đẹp đẽ, những giá trị chân chính, những khát vọng sống hạnh phúc và tự do.





**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 4- TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Một món nợ	những rừng sim bát ngát	những người
khó bề trang trải	Nợ	đã ngã
Việt Bắc	bản Mường heo hút	không tên
cho ta vay	chiều sương	Ôi
địa thế!	Nợ	thế kỷ
Vay từ	củ khoai môn	muôn quên
bó củi	nợ chim muông	ngàn nhớ!
nắm tên	nương rẫy	Nợ này
Vay từ	Nợ	đâu dễ trả
những hang sâu	tre vầu	mà quên!
núi hiểm	bưng bít	Đi!
Cả	rừng sâu	Tất cả!
trám bụi	Nợ con suối	Dù quen tay vỗ nợ
măng đắng	dù trong	Cũng chớ bao giờ
đã nuôi ta	dù đục	vỗ nợ
Ta mắc nợ	Nợ	NHÂN DÂN!

(Bài thơ Việt Bắc, Trần Dần, NXB Hội nhà văn, 1990)

Câu 1. Xác định thể thơ của văn bản?

Câu 2. Nêu biện pháp tu từ nổi bật trong đoạn thơ? Biện pháp tu từ đó có tác dụng như thế nào trong việc thể hiện cảm xúc của nhân vật trữ tình.

Câu 3. Cảm nhận ngắn của anh/chị về hình ảnh Việt Bắc và Nhân Dân trong đoạn thơ?

Câu 4. Bài học ý nghĩa mà anh/chị rút ra được qua ý thơ của tác giả:

*Dù quen tay vỗ nợ
Cũng chớ bao giờ
vỗ nợ
NHÂN DÂN!*

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Lấy vay và nợ làm đề tài, hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ bày tỏ suy nghĩ của anh/chị về vấn đề đó trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Nhà văn Ernest Hemingway đã từng chia sẻ: “Con người không phải lúc nào cũng coi thiên nhiên là kẻ thù. Con người và thiên nhiên có thể vừa là bạn vừa là đối thủ.”

Cảm nhận của anh/chị về hai nét tính cách hung bạo và trữ tình của dòng Sông Đà trong đoạn văn sau và làm rõ ý kiến trên.

... Còn xa lắm mới đến cái thác dưới. Nhưng đã thấy tiếng nước réo gần mãi lại réo to mãi lên. Tiếng nước thác nghe như là oán trách gì, rồi lại như là van xin, rồi lại như là khiêu khích, giọng gằn mà chế nhạo. Thế rồi nó rống lên như tiếng một ngàn con trâu mộng đang lồng lộn giữa

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

rừng vầu rừng tre nứa nổ lửa, đang phá tuông rừng lửa, rừng lửa cùng gầm thét với đàn trâu da cháy bùng bùng. Tôi cái thác rồi. Ngoặt khúc sông lượn, thấy sóng bọt đã trắng xóa cả một chân trời đá. Đá ở đây từ ngàn năm vẫn mai phục hết trong lòng sông, hình như mỗi lần có chiếc thuyền nào xuất hiện ở quãng ầm ầm mà quạnh hiu này, mỗi lần có chiếc nào nhô vào đường ngoặt sông là một số hòn bèn nhóm cả dậy để vỗ lấy thuyền. Mặt hòn đá nào trông cũng ngổ ngược, hòn nào cũng nhẵn nhúm méo mó hơn cả cái mặt nước chỗ này. Mặt sông rung tí lên như tuyết bìn thủy điện nơi đây hăm đập. Mặt sông trắng xóa càng làm bật rõ lên những hòn những tảng mới trông tưởng như nó đứng nó ngồi nó nằm tùy theo sở thích tự động của đá to đá bé. Nhưng hình như Sông Đà đã giao việc cho mỗi hòn. Mới thấy rằng đây là nó bày thạch trận trên sông.

và

Con sông Đà gọi cảm. Đối với mỗi người, Sông Đà lại gọi một cách. Đã có lần tôi nhìn Sông Đà như một cố nhân. Chuyển ấy ở rừng đi núi cũng đã hơi lâu, đã thấy thêm chỗ thoáng. Mãi bám gót anh liên lạc, quên đi mất là mình sắp đổ ra Sông Đà. Xuống một cái dốc núi, trước mắt thấy loang loáng như trẻ con nghịch chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy. Tôi nhìn cái miếng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”. Bờ sông Đà, bãi Sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên sông Đà. Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nổi lại chiêm bao đứt quãng. Đi rừng dài ngày rồi lại bắt ra Sông Đà, đứng thế, nó dầm dề ầm ầm như gặp lại cố nhân, mặc dầu người cố nhân ấy mình biết là lắm bệnh lắm chứng, chốc dịu dàng đấy, rồi chốc lại bẳn tính và gắt gỏng thác lũ ngay đấy.

(Trích Người lái đò sông Đà, Ngữ văn 12, tập 1, NXB Giáo dục 2015)

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Thể thơ của văn bản: tự do

Câu ❷ Biện pháp tu từ: điệp từ nợ, vay

Tác dụng nêu bật cảm xúc của nhân vật trữ tình: nhắc nhở không quên trần trở trước những ân tình Cách mạng, mong muốn được đền đáp, trang trải món nợ ân tình của Việt Bắc

Câu ❸ HS cảm nhận theo suy nghĩ riêng của bản thân. Đảm bảo các ý cơ bản:

- + Thiên nhiên Việt Bắc vừa hùng vĩ, hoang vu mà trữ tình nuôi dưỡng tâm hồn và ý chí con người
- + Nhân Dân – con người Việt Bắc giản dị mà chân thành, gian khó nhưng giàu quyết tâm, gắn bó với cán bộ Cách mạng, sẵn sàng hi sinh vì Cách mạng.

Câu ❹ HS rút ra một số bài học, dưới đây là một số gợi ý:

- + Không bao giờ được lãng quên và phụ lại công lao của Nhân Dân.
- + Nhân Dân là cội nguồn Cách mạng là lực lượng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, dựng xây đất nước.
- + Mọi đường lối phát triển đất nước đều phải hướng tới lợi ích của Nhân Dân, vì Nhân Dân.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:

+ Vay là khi bạn gặp khó khăn, được người khác giúp đỡ. Sự giúp đỡ không chỉ là giá trị vật chất mà còn là những ân tình.

+ Nợ là sự ghi nhớ, đền đáp công ơn của người khác dành cho mình.

+ Mỗi người đều được thừa hưởng công ơn của người đi trước, là kết quả vật chất, tinh thần của thế hệ đi trước để lại.



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

+ Những người biết vay biết nợ ở cuộc đời là những người có chữ tín, trung nghĩa, không quên công ơn cội nguồn.

+ Xuất phát từ truyền thống uống nước nhớ nguồn, chuẩn mực đạo đức của con người.

Câu 2 (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

Bút kí là một thể loại được tạo nên từ công sức tìm tòi, nghiên cứu dựa trên các tài liệu phong phú. Nó thể hiện vốn sống và tầm hiểu biết sâu rộng của nhà văn. Nó đem đến cho người đọc những hiểu biết phong phú về các đặc điểm, tính chất của đối tượng được đề cập... Nhắc đến bút kí người ta không thể không nhắc đến đỉnh cao thể kí với “Người lái đò sông Đà” của Nguyễn Tuân.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

Người lái đò sông Đà là một áng văn đẹp được làm nên từ tình yêu đất nước say đắm, thiết tha của một con người muốn dùng văn chương để ca ngợi vẻ đẹp vừa kỳ vĩ, hào hùng, vừa trữ tình, thơ mộng của thiên nhiên. “Nói chuyện với người lái đò, như càng lại lắng thêm cái lòng muốn để thơ vào sông nước”.

Hai đoạn văn dưới đây còn cho thấy công phu lao động khó nhọc cùng sự tài hoa, uyên bác của người nghệ sĩ Nguyễn Tuân trong việc dùng chữ nghĩa để tái tạo những nét tâm hồn đối lập mà thống nhất của thiên nhiên tạo hóa. Như cách nói của nhà văn Ernest Hemingway: “Con người không phải lúc nào cũng coi thiên nhiên là kẻ thù. Con người và thiên nhiên có thể vừa là bạn vừa là đối thủ.”

2. Thân bài

2.1. Khái quát chung

- Nguyễn Tuân (1910 – 1987) quê ở Hà Nội, xuất thân trong một gia đình nhà nho khi Hán học đã tàn. Nguyễn Tuân cầm bút từ khoảng đầu những năm 1930, nổi tiếng từ 1938 với những tác phẩm có phong cách độc đáo. Cách mạng tháng Tám thành công, Nguyễn Tuân nhiệt tình tham gia cách mạng và kháng chiến, trở thành một cây bút tiêu biểu của nền văn học mới.

Nguyễn Tuân để lại một sự nghiệp văn học phong phú với những trang viết độc đáo và đầy tài hoa.

- Tuỳ bút Người lái đò sông Đà rút từ tập tuỳ bút *Sông Đà* (1960), thành quả nghệ thuật đẹp đẽ mà Nguyễn Tuân đã thu hoạch được trong chuyến đi gian khổ và hào hứng tới miền Tây Bắc xa xôi, rộng lớn.

2.2 Cảm nhận về đoạn 1

- *Vẻ đẹp hùng vĩ của sông Đà qua tiếng nước thác*

+ Nguyễn Tuân nhìn con Sông Đà như một người có cá tính, có linh hồn và có cả tâm trạng, lúc “ặc ặc giận dữ”, lúc “oán trách”, lúc “van xin”, rồi lại như khiêu khích, giọng gằn và chế nhạo. Giọng điệu đa dạng, kì bí, không lặp lại của sông Đà trong một khuôn nhạc dữ dội. Mỗi khoảnh khắc lắng tai nghe lại có những thanh âm khác nhau. Tác giả còn tạo liên tưởng như một cuộc đối thoại của con người trong một cuộc chiến đầy áp đảo của thế lực thiên nhiên hoang dã đang áp đảo một đối tượng nhỏ bé nào đó. Nghệ thuật nhân hóa đã khiến thác nước sông Đà thực sự trở thành một sinh thể sống đang giận dữ, gầm gào, đe dọa con người ngay cả khi nó chưa xuất hiện. Hệ thống những từ ngữ miêu tả âm thanh theo những cung bậc tăng dần cả về sắc thái cảm xúc và âm lượng để vừa miêu tả sống động sự đe dọa hung bạo của dòng sông.

+ Nhà văn sử dụng những liên tưởng độc đáo: tiếng thác (rống) – tiếng trâu mộng (lông lộn) – tiếng rừng lửa (gầm thét). Âm thanh thác được động vật hóa thành tiếng gầm “trâu mộng”, lấy thác lửa (hỏa) để liên tưởng với rừng lửa cháy rừng rực để tạo ra một bất ngờ thẩm mĩ. Từ đó tăng cường các cảm giác của người đọc, khơi gợi tưởng tượng về sức mạnh hoang dã của thiên nhiên như một trận động rừng, động đất hay nạn núi lửa thời tiền sử.

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Nguyễn Tuân còn chạm bút tới cái hút nước một lần nữa: “nước ặc ặc lên như vừa rót dầu sôi vào”. Hai chữ “ặc ặc” mô phỏng rất tài thứ âm thanh quái vật, khiến sông Đà như loài thủy quái bị bóp cổ đang quằn quại.

- *Vẻ đẹp hùng vĩ dữ dội của sông Đà qua thạch trận bờ sông:*

+ Sông Đà “bày thạch trận trên sông”. Sông Đà còn lắm mưu nhiều kế bày bao nhiêu mẹo lược và sự nham hiểm để sẵn sàng bóp chết con người. Bằng thủ pháp nhân hóa, người đọc nhận ra từng sắc diện người trong những hình thù đá vô tri. Nguyễn Tuân đã dùng sức mạnh điêu khắc của ngôn từ để thổi hồn vào từng thớ đá: “Cả một chân trời đá mặt hòn nào trông cũng “ngổ ngược”, “nhăn nhúm”, “méo mó” -> Những hòn đá vô tri vô giác nhưng qua cái nhìn của Nguyễn Tuân chúng mang vẻ du côn của thiên nhiên hoang dại và hung dữ với ba trùng vi thạch trận.

+ Tác giả vận dụng kiến thức của nhiều ngành nhiều lĩnh vực để khắc họa khung cảnh đối đầu giữa Sông Đà và ông lái đò: lịch sử, địa lí, quân sự, võ thuật, điện ảnh, hội họa, điêu khắc, âm nhạc... Những kiến thức liên ngành đa dạng ấy tạo bề dày uyên bác trong vốn tri thức của nhà văn, nâng cho đôi cánh tài hoa bay bổng.

→ Con sông Đà hung bạo, tàn ác không khác gì “*kẻ thù số một của con người*”. Nhưng cũng chính từ hình ảnh con sông ấy lại là kẻ tôn vinh tài năng nghệ thuật tài hoa, tài tử và cực kì uyên bác của một ngòi bút số một về thể loại tùy bút

2.3 Cảm nhận về đoạn 2

- *Vẻ đẹp gọi cảm của sông Đà:*

- Trong niềm yêu nhớ của Nguyễn Tuân, sông Đà “gọi cảm” như một “cố nhân”. Hai chữ “cố nhân” vừa là hình ảnh nhân hóa dòng sông như một người bạn cũ xa nhớ gần yêu, vừa đưa đến cho dòng sông chút vương vấn, cổ kính, xưa cũ của Đường thi.

- Đoạn văn sau đó tràn ngập những cấu trúc so sánh đặc sắc để miêu tả dòng sông Đà gọi cảm và trước hết là để bộc lộ cảm xúc của con người khi sắp gặp lại dòng sông. Nhìn dòng sông thấy “loang loáng như trẻ con chiếu gương vào mắt mình rồi bỏ chạy” là cái nhìn của một người chưa ra tới cửa rừng, mới chỉ nhìn thấy dòng sông lấp lóa nắng thấp thoáng ẩn hiện giữa những vạt cây mà đã háo hức, bồn chồn, đã vội vàng, khao khát...

- Khi liên tưởng mặt sông giống như “cái miếng sáng lóe lên một màu nắng tháng ba Đường thi”, Nguyễn Tuân đã đem đến cho sông Đà vẻ lãng mạn của hoa khói, sự trong sáng rực rỡ của sắc xuân, tỏa ra từ câu thơ vời vời nhớ nhưng được coi là “thiên cổ lệ cú” của Lý Bạch: “Yên hoa tam nguyệt há Dương Châu”. Liên tưởng của nhà văn đã làm xao xuyến những tâm hồn chưa hề nguôi nổi tiếc nuối nhớ nhung với những phong vị Đường thi cổ điển, để rồi nỗi xao xuyến ấy mơ hồ lan tỏa trên dòng sông gọi cảm, khiến sông Đà không chỉ chảy trong không gian, mà như còn tha thiết trong dòng thời gian miên viễn xa xăm của Đường thi.

- Sau đó là một câu văn chỉ nối tiếp các chủ ngữ: “Bờ sông Đà, bãi sông Đà, chuồn chuồn bươm bướm trên sông Đà”. Hai chữ “sông Đà” điệp lại cuối mỗi vế câu đẳng lập như nhịp lên niềm say mê phấn khích, như nhún lên những khoảng không gian phóng khoáng của bến bãi Đà giang, tạo cảm giác như nhà văn đang hân hoan ngợp giữa không gian sông Đà mênh mông để rồi say đắm òa vào những không gian ấy, không kịp bình tĩnh quan sát bằng lý trí, để miêu tả bằng những vị ngữ cụ thể, tất cả đều bị cuốn đi, dồn dập, gấp gáp theo nỗi khát khao.

- Cảm xúc gặp lại sông Đà được cụ thể hóa trong những so sánh bất ngờ thú vị: “Chao ôi, trông con sông vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nổi lại chiêm bao đứt quãng”. Nắng tuy hữu hình nhưng lại là vô thể, chỉ có thể nhìn mà không thể nắm bắt, “giòn tan” là chính từ thường chỉ đặc điểm sắc thái của những vật thể mỏng manh dễ vỡ. Nắng “giòn tan” là một ẩn dụ đẹp gọi tả cái nắng thật trong, thật sáng, thật mỏng và thật nhẹ; nó vừa mong manh, vừa quý giá, nó

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

tương phản hoàn toàn với cái u ám trĩu nặng của bầu trời những ngày “mưa dầm”, giúp người đọc dễ dàng hình dung cảm giác triu mến, nâng niu của nhà văn khi gặp lại con sông. Và sự nổi lại giấc mơ càng hy hữu hiếm quý bao nhiêu, càng đem lại cảm giác sung sướng, thú vị bấy nhiêu. Nhà văn của những khát khao đã nhiều lần tới sông Đà và bất cứ lúc nào nếu muốn, ông cũng có thể đến với người cố nhân của mình, vậy mà qua so sánh “vui như nổi lại chiêm bao đứt quãng” có thể thấy cảm giác khi gặp lại dòng sông lần nào cũng tươi mới kỳ diệu như được nổi lại một giấc mơ đẹp, lần nào cũng như được tận hưởng niềm vui chưa từng có trong đời, lần nào cũng như lần đầu tiên, cuối cùng và duy nhất.

- Và cuối cùng, trong hình ảnh so sánh về cảm giác gặp lại sông Đà, nó “đầm đăm ảm ảm như gặp lại cố nhân”, sông Đà đã thực sự trở thành người bạn cũ, một tri âm với bao kỷ niệm gắn bó trong quá khứ, bao nhớ thương trong hiện tại, bao chung thủy trong tương lai đến, một cố nhân trái tính mà vẫn có sức hấp dẫn đến lạ kỳ.

→ Nguyễn Tuân say mê miêu tả dòng sông với tất cả sự tinh tế của cảm xúc, và bằng một tình yêu thiết tha thiên nhiên đất nước. Lòng ngưỡng mộ, trân trọng, nâng niu tự hào về một dòng sông, một ngọn thác, một dòng chảy đã tạo nên những trang văn đẹp hiếm có – Nguyễn Tuân xứng đáng là một cây bút tài hoa bậc nhất của nền văn học Việt Nam.

2.4. Nhận xét

- Với Nguyễn Tuân con sông Đà không phải là một thực thể vô tri vô giác mà dưới ngòi bút của Nguyễn Tuân nó được thể hiện với những cá tính rõ nét. Đó là những tính cách độc đáo thể hiện qua sự hùng vĩ và thơ mộng.

+ Đoạn văn 1: là những hình ảnh đó của sông Đà hùng vĩ, bí hiểm hung bạo mà đầy những chông gai, thử thách là hiện thân của thứ kẻ thù luôn thách thức, tấn công và cực kỳ nguy hiểm với con người.

+ Đoạn văn 2: sông Đà không còn là con sông hung bạo hiểm trở, không còn là những thác nước cheo leo hay những bờ đá dựng đứng đầy hiểm trở mà con sông ở đây hiền hòa, gần gũi, trở thành người bạn thân thiết tri kỉ của con người.

- Cả hai đoạn văn đều thể hiện nét tài hoa của Nguyễn Tuân trong nghệ thuật so sánh, sự độc đáo trong trí tưởng tượng phong phú, mà còn là một biểu hiện tình cảm sâu sắc đối với dòng sông Đà. Những quan sát, suy nghĩ, xúc cảm của ông rất tinh vi nhưng cũng rất chân thật, xuyên suốt cả tác phẩm là lời văn mạnh mẽ, dữ dội và đầy chiều sâu kiến thức lẫn chiều sâu của ngôn ngữ văn chương.

3. Kết bài

Quan sát Sông Đà dưới các góc độ khác nhau, nhà văn bộc lộ cảm nghĩ, nghe nhìn, quan sát, nghiền ngẫm và sáng tạo của mình, qua “Người lái đò Sông Đà”, người ta luôn bắt gặp những hình ảnh ví von độc đáo, bất ngờ. Hai đoạn văn tiêu biểu của bài kí cho ta cảm giác Nguyễn Tuân muốn đưa tài năng viết văn của mình với vẻ đẹp tạo hóa, của thiên nhiên và con người. Chính vì thế mà Sông Đà trong văn chương ông vừa là Sông Đà hiện thực, vừa là Sông Đà nghệ thuật mang tình yêu của Nguyễn Tuân.



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 5- TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Một hôm vua Ba Tư Nặc hỏi phu nhân Mạt Lợi: - Trên đời này ái khanh yêu ai nhất?

Phu nhân Mạt Lợi đáp: - Dĩ nhiên, người thiếp yêu nhất chính là bệ hạ.

Vua Ba Tư Nặc nói: - Trẫm cũng đoán rằng khanh sẽ nói như thế.

Phu nhân Mạt Lợi mỉm cười:

- Tâu bệ hạ, nếu thánh thượng cho phép, thần thiếp sẽ nói khác đi một tí, nhưng xác thực hơn.

Vua Ba Tư Nặc bảo: - Khanh cứ nói!

Phu nhân Mạt Lợi thưa: - Tâu bệ hạ, người mà thần thiếp yêu quý nhất, chính là thần thiếp.

Vua Ba Tư Nặc ngạc nhiên: - Sao? Mình lại yêu mình? Trẫm không hiểu khanh muốn nói gì?

Phu nhân Mạt Lợi thưa:

- Tâu bệ hạ, vì có ái trọng tự ngã mình, nên thần thiếp mới yêu thương bệ hạ, vì bệ hạ là người đem lại hạnh phúc cho cái tự ngã này.

Vua Ba Tư Nặc nói:

- Trẫm biết điều đó, nhưng vẫn chưa hiểu rõ ý khanh.

Phu nhân Mạt Lợi dè dặt:

- Tâu bệ hạ, thần thiếp mạn phép nêu ra một câu hỏi: "Trên đời này bệ hạ yêu thương ai nhất?"

Vua Ba Tư Nặc cười: - Ái khanh chứ còn ai!

Phu nhân Mạt Lợi hỏi tiếp:

- Giả sử thần thiếp yêu thương một người đàn ông khác thì bệ hạ sẽ làm gì?

Vua Ba Tư Nặc lúng túng: - ?, trẫm sẽ..., trẫm sẽ...

Phu nhân Mạt Lợi tiếp lời:

- Bệ hạ sẽ nổi trận lôi đình, chém đầu thần thiếp ngay lập tức phải không?

Vua Ba Tư Nặc giả lả: - Khanh hỏi rắc rối quá! Rắc rối thật!

Phu nhân Mạt Lợi hỏi: - Tâu bệ hạ, có đúng thế không ạ?

Vua Ba Tư Nặc đáp: - ?... à...

Phu nhân Mạt Lợi hỏi dồn: - Đúng, phải không bệ hạ?

Vua Ba Tư Nặc im lặng giây lâu, nói: - Có lẽ khanh nói đúng.

Phu nhân Mạt Lợi nói: - Thế là bệ hạ đã đáp câu hỏi của thần thiếp rồi!"

Yêu người ta nhất đời mà người ta yêu kẻ khác thì chặt đầu. Như vậy có yêu nhất đời chưa? Nếu yêu nhất đời thật, thì dù người ta có yêu ai khác, mình cũng vẫn yêu họ. Thế mà người ta không thương mình thì mình chặt đầu, vậy thương đó là vì ai? Thương đó là vì mình! Mình chỉ thương mình thôi! Tất cả mọi đối tượng mà mình thương mến đều vì mình mà mình thương, thương người qua tự ngã của mình đó vậy.

(Trích Con đường giải thoát, Thiền tông Việt Nam)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt của văn bản?

Câu 2. Vì sao đứng trước câu hỏi *Trên đời này ái khanh yêu ai nhất?* phu nhân Mạt Lợi lại có hai cách trả lời khác nhau?

Câu 3. Anh/chị có đồng ý với chia sẻ của phu nhân Mạt Lợi: *Mình chỉ thương mình thôi! Tất cả mọi đối tượng mà mình thương mến đều vì mình mà mình thương, thương người qua tự ngã của mình đó vậy.*

Câu 4. Bài học mà anh/chị tâm đắc nhất từ văn bản trên?

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ ý nghĩa câu chuyện ở phần đọc hiểu, anh/chị hãy suy nghĩ và trả lời cho câu hỏi: “Mình yêu ai nhất” và trình bày điều đó trong một đoạn văn khoảng 200 chữ.

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về cách xây dựng không gian trong truyện ngắn *Vợ nhặt* – Kim Lân qua những đoạn văn sau:

Cái đói đã tràn đến xóm này từ lúc nào. Những gia đình từ những vùng Nam Định, Thái Bình, đội chiếu lũ lượt bồng bế, dắt díu nhau lên xanh xám như những bóng ma, và nằm ngổn ngang khắp lều chợ. Người chết như ngã rạ. Không buổi sáng nào người trong làng đi chợ, đi làm đồng không gặp ba bốn cái thây nằm còng queo bên đường. Không khí vẫn lên mùi ẩm thối của rác rưởi và mùi gây của xác người.

...Hắn chấp hai tay sau lưng lững thững bước ra sân. ánh nắng buổi sáng mùa hè sáng lóa xói vào hai con mắt còn cay xè của hắn. Hắn chớp chớp liên hồi mấy cái, và bỗng vừa chợt nhận ra, xung quanh mình có cái gì vừa thay đổi mới mẻ, khác lạ.

...Tự dưng hắn thấy ân hận, tiếc rẻ vẫn vợ, khó hiểu. Ngoài đình tiếng trống thúc thuế vẫn dồn dập. Mẹ và vợ Tràng đã buông đũa đứng dậy. Trong óc Tràng vẫn thấy đám người đói và lá cờ đỏ bay phấp phới...

(*Vợ nhặt*, Ngữ văn 12, Tập hai, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Phương thức biểu đạt tự sự

Câu ❷ Đúng trước câu hỏi Trên đời này ái Khanh yêu ai nhất? phu nhân Mạt Lợi lại có hai cách trả lời khác nhau:

+ Đó là cách nói khác nhau nhưng nội dung ý nghĩa giống nhau

+ Câu trả lời thứ 2 làm rõ hơn cho câu trả lời thứ 1: mình chỉ yêu bản thân mình, mình chỉ yêu người khác vì tình yêu của người khác dành cho mình.

Câu ❸ HS bày tỏ ý kiến của bản thân mình:

+ Đồng ý: tình yêu dành cho bản thân là tình yêu lớn nhất, có yêu thương mình mới biết yêu thương người khác. Tình yêu dành cho bản thân không đồng nghĩa là ích kỉ mà bởi vì mình hiểu chính mình và luôn muốn những điều tốt đẹp cho bản thân.

+ Không đồng ý: vẫn có những tình yêu vị tha luôn hi sinh và nghĩ về người khác mà không vụ lợi bản thân. Khi hai người đồng nhất, cùng chí hướng thì tình yêu vì mục đích và lợi ích chung chứ không còn phán xét yêu thương ai hơn.

Câu ❹ HS rút ra một số bài học, dưới đây là một số gợi ý:

+ Người ta yêu thương người khác vì người khác đem lại hạnh phúc cho mình.

+ Yêu người ta mà người ta yêu người khác mà thay đổi tình cảm thì đó chưa phải là yêu người nhất

+ Tình yêu cần sự hy sinh vị tha, vì hạnh phúc của mình mà cũng vì người

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo các ý sau:

+ Tình yêu: là sự yêu mến, đồng cảm, sẽ chia dành những điều tốt đẹp, mong muốn đem đến hạnh phúc cho người đó.

+ Tình yêu cao thượng là tình yêu mà luôn nghĩ đến hạnh phúc của người khác chứ không phải ích kỉ nghĩ đến người khác sẽ đem lại hạnh phúc gì cho mình.

+ Ban đầu có thể ai cũng nghĩ đến bản thân trước nhưng khi trưởng thành gặp người thực sự muốn gắn bó thì lúc đó bạn sẽ nghĩ và yêu người khác hơn bản thân mình.



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

+ Đó có thể là tình cảm gia đình, tình tri kỉ, tình yêu đôi lứa. Phải biết quên đi bản thân để dành trọn vẹn tình cảm cho người khác.

Câu 2 (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

Trong một lần phát biểu, Kim Lân từng nói: “Khi viết về nạn đói người ta thường viết về sự khốn cùng và bi thảm. Khi viết về con người năm đói người ta hay nghĩ đến những con người chỉ nghĩ đến cái chết. Tôi muốn viết một truyện ngắn với ý khác. Trong hoàn cảnh khốn cùng, dù cận kề bên cái chết nhưng những con người ấy không nghĩ đến cái chết mà vẫn hướng tới sự sống, vẫn hi vọng, tin tưởng ở tương lai. Họ vẫn muốn sống, sống cho ra con người”.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

Và điểm sáng mà nhà văn muốn đem vào tác phẩm chính là ở chỗ đó. Đó chính là tình người và niềm hi vọng về cuộc sống, về tương lai của những con người đang kề cận với cái chết. Điều đó được thể hiện rõ nét qua cách mở đầu và kết thúc truyện ngắn.

2. Thân bài

2.1. Khái quát chung

Truyện “Vợ nhặt” có tiền thân từ tiểu thuyết “Xóm ngụ cư”. Tác phẩm được viết ngay sau cách mạng tháng Tám nhưng còn dang dở và mất bản thảo. Sau hoà bình lập lại (1954) Kim Lân dựa vào phần cốt truyện cũ và viết lại thành truyện “Vợ nhặt”. Tác phẩm được in trong tập truyện “Con chó xấu xí”. Truyện tái hiện lại bức tranh nạn đói năm 1945. Qua đó, thể hiện tấm lòng cảm thông sâu sắc của nhà văn đối với con người trong nạn đói.

2.2 Cảm nhận về đoạn 1

- Nhà văn đã tái hiện lại trước mắt ta một không gian nạn đói thật thảm hại, thê lương. Trong đó ngổn ngang những kẻ sống, người chết, những bóng ma vật vờ, lặng lẽ giữa tiếng hò khóc và tiếng gào thét kinh hoàng của đám quạ.

+ Nhân dân lao động bị đói, tiêu tụy đáng thương cứ hiện lên trước mắt. Còn nỗi đau đớn nào hơn khi chứng kiến cái cảnh “Cái đói đã tràn về” trẻ con vì đói khát mà “chúng ngồi ủ rũ không buồn nhúc nhích”. bởi thế những góc tường, phố chợ người đói nằm “la liệt như ngã rạ”

+ Âm thanh thê thiết của tiếng quạ trên mấy cây gạo ngoài bãi chợ đang gào lên từng hồi, là tiếng ai hò khóc lúc to, lúc nhỏ vẳng đến từ phía những nhà có người chết đói.

+ Mùi vị: không khí ở đây vẫn lên mùi ẩm thối của rác rưởi và mùi gây của xác người. Quyện trong đó còn có mùi khét lẹt của đồng rơm được đốt ở những nhà có người chết.

→ Mặc dù không có một dòng nào tố cáo trực tiếp tội ác của bọn thực dân Pháp và phát xít Nhật, hình ảnh của chúng cũng không một lần xuất hiện, nhưng tội ác của chúng vẫn hiện lên một cách rõ nét.

→ Kim Lân đã dựng cảnh hiện thực một cách độc đáo như vậy nhưng về phương diện khác cách xây dựng nhân vật và diễn biến tâm lý nhân vật lại càng độc đáo hơn. Con người của Tràng kia đã bật lên niềm sống, một khát vọng yêu thương chân thành. Và dường như hần đang ngầm chứa một ao ước thiết thực về sự đầm ấm của tình cảm vợ chồng, của hạnh phúc lứa đôi. Hành động của Tràng dù vô tình, không có chủ đích, chỉ tầm phơ tầm phào cho vui nhưng điều ấy không hề mở cho ta thấy tình cảm của một con người biết yêu thương, cu rơ mang, đùm bọc những người đồng cảnh ngộ.

2.3 Cảm nhận về đoạn 2

- Ánh sáng của buổi sớm là ánh sáng của niềm lạc quan vào tương lai đang hiện ra trong tâm hồn của mỗi người:

+ Buổi sáng đầu tiên sau khi có vợ, anh thấy cuộc đời mình đã thay đổi hẳn: Trong tâm trạng “êm ái lửng lơ”, anh nhận thấy “xung quanh mình có cái gì vừa thay đổi mới mẻ, khác lạ...” Anh bỗng thấy mình trưởng thành, ý thức về bổn phận, trách nhiệm với gia đình...

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

+ Bà cụ Tứ đã có những thay đổi mới mẻ. Bà dậy sớm cùng con dâu thu dọn, “cái mặt búng beo u ám” hàng ngày của bà hôm nay “rực rỡ hẳn lên”.

+ Người vợ nhặt không còn đâu người đàn bà chao chát, chồng lớn Tràng gặp hôm trước, khi đã là nàng dâu thì trở nên là người đàn bà hiền hậu, đúng mực, nết nã, ra vào thu vén nhà cửa... Sự thay đổi ấy chính là thái độ vun đắp cho hạnh phúc gia đình.

→ Câu chuyện mở ra vào một buổi chiều chạng vạng và khép lại trong “ánh nắng buổi sáng mùa hè sáng lóa”. Khi bắt đầu truyện ta chỉ gặp một anh Tràng bước thấp bước cao trên đường làng dưới ánh nắng mờ nhạt của một gầm trời đầy đói khát, nhưng đến lúc kết thúc Tràng đã có một mái ấm gia đình để vun xới, để cố gắng xây đắp.

2.4 Cảm nhận về đoạn 3

- Hình ảnh “đám người đói và lá cờ đỏ”

+ Hiện lên trong tâm trí Tràng vừa gọi ra cảnh ngộ đói khát thê thảm vừa gọi ra những tín hiệu của cuộc cách mạng, cả hai đều là những nét chân thực trong bức tranh đời sống lúc bấy giờ.

+ Tín hiệu thật mới mẻ về một sự đổi thay xã hội rất lớn lao, có ý nghĩa quyết định với sự đổi thay của mỗi số phận con người. Đây là điều mà các tác phẩm văn học hiện thực giai đoạn 1930 – 1945 không nhìn thấy được. Nền văn học mới sau Cách mạng tháng tám đã đặt vấn đề và giải quyết vấn đề số phận con người theo một cách khác, lạc quan hơn, nhiều hi vọng hơn.

+ Kết thúc truyện góp phần thể hiện tư tưởng nhân đạo của Kim Lân: trân trọng niềm khát vọng sống ngay bên bờ vực cái chết của người lao động nghèo; niềm tin bất diệt vào tương lai tươi sáng. Nó thể hiện niềm tin và hy vọng của cả dân tộc vào một tương lai tươi sáng đồng thời nó giống như ngọn đuốc chỉ đường đến mục đích cuối cùng là sự độc lập-tự do- hạnh phúc mà điều đó chỉ giành được khi đi theo con đường cách mạng và bằng đấu tranh vũ trang.

- Ý nghĩa nghệ thuật:

+ Hình ảnh dùng để kết thúc truyện là triển vọng sáng sủa của hiện thực tăm tối, đó là tương lai đang nảy sinh trong hiện tại, vì thế nó quyết định đến âm hưởng lạc quan chung của câu chuyện.

+ Cuộc đời của những người như Tràng nếu không có một sự thay đổi mang tính đột biến của cả xã hội sẽ sống mãi trong sự tăm tối, đói khát. Ở Tràng, tuy chưa có được sự thay đổi đó, nhưng cuộc sống đã bắt đầu hé mở cho anh một hướng đi. Đó là con đường đến với cách mạng một cách tự nhiên và tất yếu mà những người như Tràng sẽ đi và trong thực tế lịch sử, người nông dân Việt Nam đã đi.

+ Đây là kiểu kết thúc mở giúp thể hiện xu hướng vận động tích cực của cuộc sống được mô tả trong toàn bộ câu chuyện; dành khoảng trống cho người đọc suy tưởng, phán đoán.

2.4. Nhận xét

- Bằng tấm lòng đôn hậu chân thành, nhà văn đã gửi gắm vào trong không gian tăm tối ấy những mầm sống đang cố vươn đến tương lai, những tình cảm chân thành, yêu thương bình dị nhưng rất đỗi cao quý ấy và nhà văn đã để những số phận như anh Tràng, người vợ nhặt và bà cụ Tứ được thăng hoa trước ngọn cờ đỏ phát phới cùng đám người đói phá kho thóc Nhật ở cuối thiên truyện. Bức tranh tái hiện không khí âm ảm, cuộc sống nghèo khó của người dân trước Cách mạng tháng Tám được thấp sáng niềm tin toát lên từ hình ảnh “lá cờ đỏ” - một hình ảnh rất Việt Nam.

- Nạn đói ấy không thể ngăn cản được ánh sáng của tình người. Đêm tối ấy rồi sẽ qua đi để đón chờ ánh sáng của cuộc sống tự do đang ở phía trước, trước sức mạnh của cách mạng. Một lần nữa, Kim Lân không ngần ngại gieo rắc hạnh phúc, niềm tin ấy trong các nhân vật của mình.

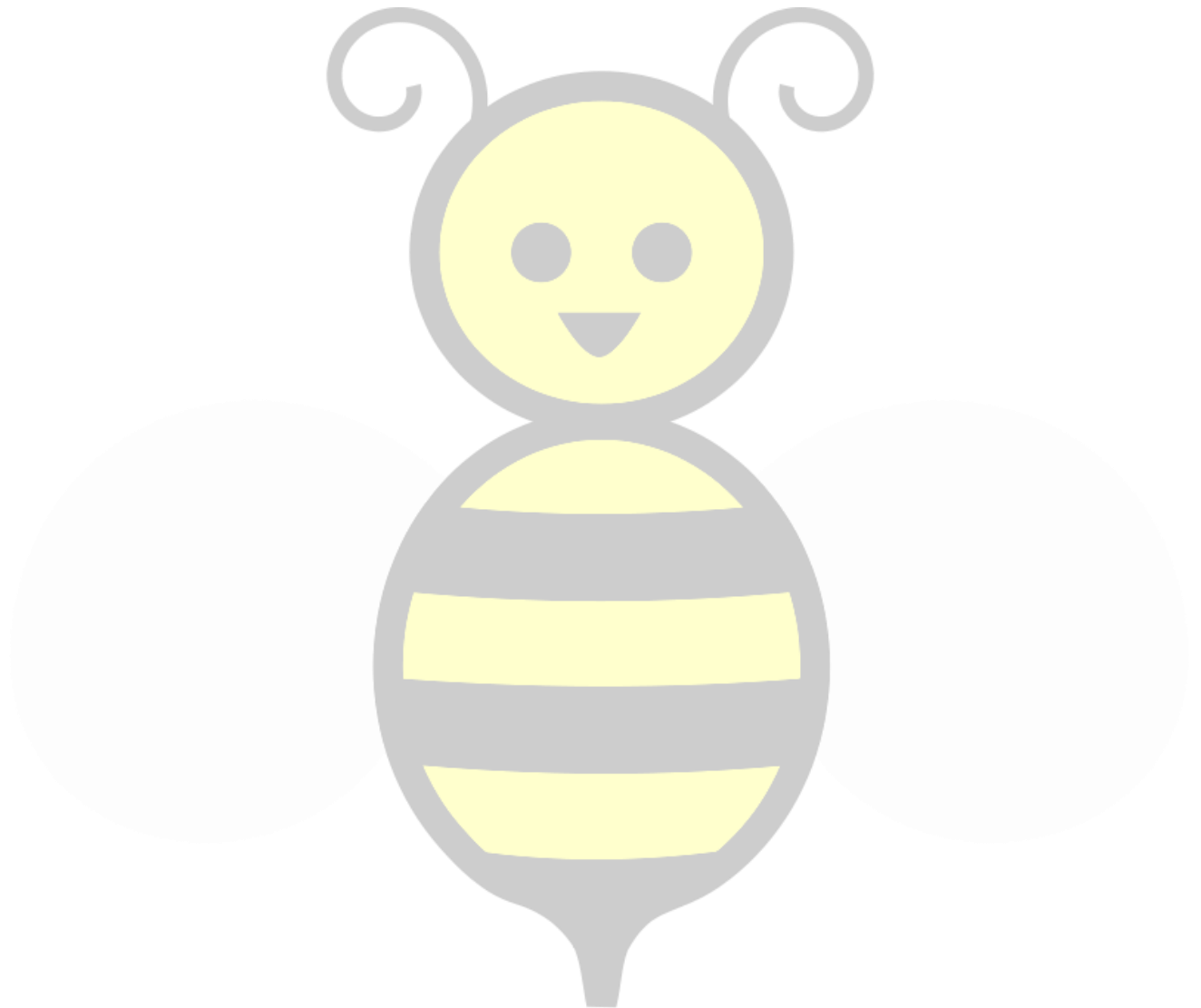
3. Kết bài

Kim Lân cũng thật thành công khi xây dựng nhân vật này để góp thêm tiếng lòng ca ngợi sức sống của vẻ đẹp tình người, niềm tin ở cuộc đời phía trước trong những con người đói khổ ấy. Và FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

thật ngạc nhiên, khi nói về ước vọng tương lai, niềm tin vào hạnh phúc, vào cuộc đời, người ta dễ nghĩ đến sự sống và thay đổi cuộc sống.





BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 6 - TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

ĐIỀU QUAN TRỌNG NHẤT

Một vị Quốc vương mong muốn nhân dân trong vương quốc của ông mãi được sống trong thái bình, nghĩ rằng nếu như có thể giải quyết tốt ba việc thì quốc gia sẽ luôn cường thịnh.

Thứ nhất, làm sao dự đoán trước được thời gian quan trọng nhất;

Thứ hai, làm sao biết được người quan trọng nhất;

Thứ ba, làm sao thực hiện được nhiệm vụ tốt nhất.

Quần thần hiến kế rằng: Phải nắm được thời gian, phải chỉnh lý các bảng biểu; mà nhiệm vụ hàng đầu hiện nay là bồi dưỡng giáo sĩ và nhà khoa học; nhiệm vụ cần thiết hiện nay là phát huy khoa học và thực thi pháp luật nghiêm minh.

Quốc vương đến thăm một vị ẩn sĩ, xin ý kiến ông ta về ba vấn đề trên, nhưng ẩn sĩ không trả lời. Quốc vương thấy ẩn sĩ đào đất một mối liền xuống giúp ông ta. Lúc trời chập choạng tối, có một người bị thương đến tìm vị ẩn sĩ, Quốc vương giúp anh ta băng bó vết thương, sau đó lên đường quay về cung.

Hôm sau, người bị thương tìm gặp Quốc vương nói:

— Vốn dĩ tôi là kẻ thù của ngài, hôm qua biết ngài đến thăm ẩn sĩ, tôi muốn đợi lúc ngài trở về sẽ giết chết ngài, nhưng bị vệ sĩ phát hiện, đánh tôi bị thương, không ngờ lại gặp ngài. Cảm ơn ngài đã cứu giúp, tôi không còn là kẻ thù của ngài nữa! Tôi muốn làm bạn với ngài.

Sau khi người bị thương bỏ đi, Quốc vương lại hỏi ẩn sĩ giải đáp ba vấn đề trên, ẩn sĩ nói:

— Thần đã trả lời rồi!

— Người trả lời bao giờ?

Ẩn sĩ nói:

— Nếu Bệ hạ không thương xót thần lao động cực nhọc, ở lại đây giúp thần khiến chậm trễ thời gian quay về, thì đã bị kẻ thù giết hại. Nếu như Bệ hạ không thương tên địch bị thương, băng bó cho hắn, hắn sẽ không dễ dàng bị Bệ hạ thuần phục, mà xóa bỏ thù hận. Do đó, thời gian quan trọng nhất là ...; người quan trọng nhất chính là; trên thế gian việc quan trọng nhất chính là...

(Trích 100 câu chuyện triết lý và kẻ trí, NXB Hồng Đức, 2012)

Câu 1. Xác định phương thức biểu đạt của văn bản?

Câu 2. Vì sao các quần thần đưa ra kế sách để đáp lại câu hỏi của Quốc vương là gì? Vì sao lại đưa ra các kế sách đó?

Câu 3. Thông qua câu chuyện Quốc vương đến thăm vị ẩn sĩ, anh/chị cảm nhận được điều gì về vị Quốc vương này?

Câu 4. Từ câu chuyện Quốc vương đến thăm vị ẩn sĩ, vị ẩn sĩ đã đưa ra câu trả lời như thế nào cho ba câu hỏi của quốc vương. Điền vào dấu ... câu trả lời mà anh/chị cho là hợp lý nhất.

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ ý nghĩa câu chuyện ở phần đọc hiểu, hãy bàn luận về 1 trong 3 câu hỏi của Quốc vương và trình bày điều đó trong một đoạn văn khoảng 200 chữ.

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về hành trình của hình tượng sống và em trong hai đoạn thơ sau:

Dữ dội và dịu êm

Ồn ào và lặng lẽ

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

*Sóng không hiểu nổi mình
Sóng tìm ra tận bể*

*Ôi con sóng ngày xưa
Và ngày sau vẫn thế
Nỗi khát vọng tình yêu
Bồi hồi trong ngực trẻ*

...
*Cuộc đời tuy dài thế
Năm tháng vẫn đi qua
Như biển kia dẫu rộng
Mây vẫn bay về xa*

*Làm sao được tan ra
Thành trăm con sóng nhỏ
Giữa biển lớn tình yêu
Để ngàn năm còn vỗ.*

(Sóng, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Phương thức biểu đạt tự sự

Câu ❷ Kế sách của các quần thần đưa ra cho Quốc vương: *Phải nắm được thời gian, phải chỉnh lý các bảng biểu; mà nhiệm vụ hàng đầu hiện nay là bồi dưỡng giáo sĩ và nhà khoa học; nhiệm vụ cần thiết hiện nay là phát huy khoa học và thực thi pháp luật nghiêm minh.*

Lí do: kế sách được đưa ra dưới góc nhìn của những quần thần để đưa ra các chính sách trị nước bao gồm phát triển khoa học, phát luật và bồi dưỡng nhân tài.

Câu ❸ Thông qua câu chuyện Quốc vương đến thăm vị ẩn sĩ, có thể thấy vị Quốc vương là người có trách nhiệm với nhân dân, có tầm nhìn xa trông rộng, nhân từ, bác ái...

Câu ❹ Từ câu chuyện Quốc vương đến thăm vị ẩn sĩ, vị ẩn sĩ đã đưa ra câu trả lời như thế nào cho ba câu hỏi của quốc vương. HS có thể đưa ra lý giải của riêng mình sao cho phù hợp với nội dung câu chuyện. Dưới đây là một gợi ý:

- + Thời gian quan trọng nhất là hiện tại, chỉ có hiện tại mới có thể nắm vững;
- + Người quan trọng nhất chính là người bên cạnh, vì Bệ hạ có thể ảnh hưởng đến họ ngay lập tức;
- + Việc quan trọng nhất chính là tình yêu, không có tình yêu, cuộc sống làm sao có ý nghĩa.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo một trong các ý sau:

+ Thời gian hiện tại: có ý nghĩa và đáng trân trọng vì đó là thời gian mình làm chủ, có thể hành động để thay đổi tương lai. Quá đắm chìm trong quá khứ hay chỉ nghĩ đến tương lai mà không hành động sẽ rất hoài phí.

+ Người bên cạnh ta là người thân thiết, gần gũi, chia ngọt sẻ bùi. Nếu không trân trọng tình cảm của họ và những giá trị mà họ đem lại thì khi họ rời xa ta sẽ phải ân hận.

+ Tình yêu là nhiệt huyết để con người sống, làm việc, cống hiến và trao đi tình yêu tới mọi người. Thiếu đi tình yêu thế giới chỉ còn hận thù, mất đi sức sống, sự gắn kết...

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

+ Những bài học trên không chỉ có ý nghĩa với người đứng đầu vương quốc mà còn có ý nghĩa với mỗi người bình thường khác.

Câu 2 (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

Sóng của Xuân Quỳnh là tiếng nói của một tâm hồn thiếu nữ đã trải qua nhiều biến cố trong tình yêu nhưng vẫn có tiếng nói của một trái tim chân thành và đam mê, luôn rực cháy chất trẻ trung mãnh liệt, khao khát được sống hết mình và yêu hết mình

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

Cả bài thơ là những con sóng tâm tình xôn xao trong lòng người con gái đang yêu khi đứng trước biển ngắm nhìn những con sóng vô hồi, bất tận. Sóng là một hình tượng ẩn dụ, đó là sự hóa thân của cái tôi trữ tình của nữ sĩ, lúc thì hòa nhập, lúc sự phân thân của “em” - người con gái đang yêu một cách say đắm. Hành trình đó thể hiện qua khát vọng từ “Sông không hiểu nổi mình/Sóng tìm ra tận bể” đến “Làm sao được tan ra/Để ngàn năm còn vỗ”.

2. Thân bài

2.1. Khái quát chung

“Sóng” được in trong tập “Hoa dọc chiến hào”, xuất bản năm 1968 của nữ nhà thơ tình nổi tiếng Xuân Quỳnh. Bài thơ nói về tâm trạng, tình yêu mãnh liệt của người con gái khi yêu. Hãy đến với bài thơ bằng nhạc điệu, bài thơ là âm điệu của một cõi lòng bị sóng khuấy động, đang rung lên đồng điệu đồng nhịp với sóng biển. Rạo rức đến xôn xao, khát khao đến khắc khoải, có một hình tượng sóng được vẽ lên bằng âm điệu, một âm điệu dập dồn, chìm nổi, miên man như hơi thở chạy suốt cả bài.

2.2 Cảm nhận về đoạn thơ đầu

- Mở đầu bài thơ, sóng hiện ra với một ý nghĩa rất đặc biệt: sóng mang nét đẹp nữ tính “Dữ dội và dịu êm”... “Sóng tìm ra tận bể”.

+ Xuân Quỳnh đã thấy sóng mạnh trong mình khí chất của người phụ nữ. Khổ thơ thứ nhất là tiếng nói đầu kiêu hãnh về giới mình của người phụ nữ này. Trong khí chất của sóng có sự hài hoà của các đối cực: vừa dữ dội nhất vừa dịu êm nhất, vừa ồn ào nhất vừa lặng lẽ nhất.

+ Mỗi con sóng nhỏ lại mang trong mình một khát vọng lớn. Vì mang khát vọng lớn mà sóng trở nên quyết liệt: khi “sông không hiểu nổi mình”, thì “sóng tìm ra tận bể”→Sóng từ bỏ chật chội, nhỏ hẹp để tìm đến sự lớn lao, bao dung, khoáng đạt.

→Mượn một qui luật tự nhiên để biểu trưng cho những băn khoăn trong lòng mình. Nước sông tự bao đời vẫn đổ ra biển lớn. Sóng chủ động từ bỏ không gian nông cạn chật chội về với không gian rộng lớn vô hạn> khát khao vượt giới hạn nhỏ bé, vươn tới không gian rộng lớn hơn để lí giải chính mình của con người.

- Tình yêu cũng như con sóng, vẫn vĩnh hằng với thời gian và tuổi trẻ:

+Thời gian: “ngày xưa” và “ngày sau” > tình yêu chạy theo chiều thời gian thăm thẳm vẫn mãi mãi tươi mới, mãi không hết “bồi hồi”

+ Khám phá mới về sóng: tượng trưng cho sự bất diệt của tuổi trẻ và khát vọng tình yêu.

→ Mượn qui luật tự nhiên để diễn tả một triết lí dung dị nhưng thấm thía về tình yêu và tuổi trẻ: còn tuổi trẻ là còn khát vọng, mà khát vọng yêu thương mãi còn tức là con người mãi trẻ trung. (so sánh với triết lí của Xuân Diệu: Nói làm chi rằng xuân vẫn tuần hoàn/ Nếu tuổi trẻ chẳng hai lần thắm lại)

2.3 Cảm nhận về đoạn thơ cuối

- Ước nguyện dâng hiến, khát vọng bất tử:

+ Số từ: trăm – ngàn.

+ Ước nguyện chân thành, lớn lao: muốn hoá thân vào sóng, đại dương để được bất tử bởi chỉ thiên nhiên mới vĩnh viễn trường cửu > vượt qua giới cái hữu hạn của đời người, khát vọng hoá thân vào thiên nhiên để bất tử hoá tình yêu.

+ Lí giải bản lĩnh của sóng ở đoạn đầu tiên “Sông không hiểu nổi mình/ Sóng tìm ra tận bể”: bởi sóng mang trong mình khát vọng nhận thức và khát vọng yêu thương mãnh liệt.

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhlty> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

→ Vẻ đẹp tình yêu, tâm hồn, thơ Xuân Quỳnh: thủy chung, dịu dàng, chân thật mà mãnh liệt, khao khát.

Nét truyền thống và hiện đại: vẫn mang những nét đẹp truyền thống nhưng tâm thế hoàn toàn hiện đại- vẻ đẹp của trí tuệ – tự nhận thức và khát vọng hiến dâng bất tử

2.3. Nhận xét

Tác giả mượn quy luật của tự nhiên, của những con sóng để nói đến quy luật của lòng người . Sóng luôn khao khát vươn tới bờ như em luôn khao khát có anh. Cũng như những con sóng vượt qua mọi cách trở luôn vươn tới được bờ, em với trái tim yêu chân thành này cũng sẽ bước qua mọi thử thách khó khăn đi cập bến bờ hạnh phúc.

Từ hình tượng “sóng” Xuân Quỳnh cho ta thấy rõ vẻ đẹp tâm hồn người phụ nữ trong tình yêu. Với tình yêu chân thành, thủy chung, người phụ nữ muốn sống hết mình, sống trọn vẹn trong tình yêu đẹp. Yêu là nhớ ngày mong đêm, người phụ nữ khát khao được hòa nhập gần gũi trong tình yêu ấy. Họ yêu thật nồng nàn, say đắm, thủy chung.

3. Kết bài

Bài thơ "Sóng" như lời tự bạch chân thành của trái tim người phụ nữ đang yêu thể hiện tâm hồn phong phú, khát khao hạnh phúc và tự nhận thức về tình yêu hạnh phúc. Trong rất nhiều loài hoa thì bông hoa lạ của Xuân Quỳnh tỏa ra một hương thơm riêng, một cách cảm nhận riêng về sóng – biển trong tình yêu. Tình yêu như con sóng menh mang, vô tận, song cái đích cuối cùng cũng là một tình yêu thứ nhất, vĩnh hằng mãi mãi.





BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 7- TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Con rắn trong ly rượu

Ở Trung Quốc thời xưa có một người đàn ông tên là Lý Quảng. Một hôm, người này quyết định đến thăm một người bạn đã lâu không gặp. Ngay khi nhìn thấy dáng vẻ tiêu tụy, ốm o của bạn mình, Lý Quảng đã nhận ra hẳn là bạn mình đã gặp phải chuyện gì đó không hay.

Khi Lý Quảng mới hỏi nguyên do làm sao lại ra nông nỗi này, người bạn đáp rằng đó là do một bữa tiệc được tổ chức ở nhà Lý Quảng.

"Trong bữa tiệc đó, anh đã nâng một chén rượu mời tôi, và khi đó, khi nâng ly, tôi nhìn thấy một con rắn nhỏ nằm trong đó, ngay lập tức, tôi đã cảm thấy không khỏe trong người. Kể từ đó, tôi cứ nằm trên giường mà chẳng thể nào làm được việc gì", người bạn giải bày.

Lý Quảng vô cùng bối rối. Khi về đến nhà, Lý Quảng phát hiện ra trên tường phòng nhà mình có treo một cây cung có chạm khắc hình một chú rắn và hiểu ra mọi chuyện. Lý Quảng cho người đến đón người bạn kia tới nhà mình chơi, rồi lại bày một chiếc bàn tiệc giống hệt như lần trước.

Ban đầu, Lý Quảng quay phần cây cung có con rắn ra ngoài, rồi rót đầy cốc rượu mời người bạn họ, bảo người này nâng ly xem có thấy gì không. Người này trả lời: "Đúng là con rắn tôi nhìn thấy lần trước."

Sau đó, Lý Quảng mỉm cười rồi lấy cây cung treo ở trên tường xuống. "Giờ thì anh có nhìn thấy con rắn nữa không?" Người bạn vô cùng ngạc nhiên khi thấy con rắn biến mất trong cốc rượu của mình. Từ đó trở đi, cả tâm bệnh lẫn thân bệnh của người này, chẳng chữa cũng tự hết.

(Theo Moral Stories)

Câu 1. Nguyên nhân trực tiếp nào dẫn đến tình trạng tiêu tụy, ốm o về thể chất cũng như tinh thần của người bạn Lý Quảng?

Câu 2. Tình trạng sợ hãi ấy bắt nguồn từ Lý Quảng hay từ người bạn của Lý Quảng? Vì sao?

Câu 3. Nguyên nhân thực sự dẫn đến nỗi sợ của người bạn Lý Quảng là gì?

Câu 4. Từ câu chuyện trên, anh/chị có lời khuyên gì để mỗi người có thể vượt qua nỗi sợ hãi của chính mình?

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nội dung của phần đọc hiểu, anh/chị hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của mình về những nỗi sợ hãi vô hình trong cuộc sống.

Câu 2. (5,0 điểm)

Cảm nhận của anh/chị về thiên nhiên hùng vĩ dữ dội và thơ mộng trữ tình qua hai đoạn thơ sau trong bài thơ Tây Tiến – Quang Dũng:

Dốc lên khúc khuỷu dốc thăm thẳm

Heo hút cồn mây, súng ngửi trời

Ngàn thước lên cao, ngàn thước xuống

Nhà ai Pha Luông mưa xa khơi

...

Người đi Châu Mộc chiều sương ấy

Có thấy hồn lau nẻo bến bờ



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

*Có nhớ dáng người trên độc mộc
Trôi dòng nước lũ hoa đong đưa*

(Tây Tiến, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

.....HẾT.....
HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Nguyên nhân trực tiếp dẫn đến tình trạng tiêu tụy, ốm o về thể chất cũng như tinh thần của người bạn Lí Quảng:

- + Nhìn thấy con rắn nhỏ trong ly rượu mà Lí Quảng mời
- + Cảm thấy lo lắng, sợ hãi vì nghĩ rằng Lí Quảng đang làm hại mình

Câu ❷ Tình trạng sợ hãi ấy bắt nguồn từ chính người bạn của Lí Quảng

Lí do: người bạn của Lí Quảng chưa hiểu rõ vấn đề, chưa tìm hiểu kĩ càng nên hiểu nhầm và tự sinh ra huyền hoặc, suy diễn và sợ hãi.

Câu ❸ Nguyên nhân thực sự dẫn đến nỗi sợ của người bạn Lí Quảng là do chưa hiểu biết đầy đủ, sáng rõ về vấn đề.

Câu ❹ Lời khuyên gì để mỗi người có thể vượt qua nỗi sợ hãi của chính mình:

- + Người ta chỉ sợ hãi khi không nhìn rõ và toàn diện vấn đề
- + Trước mọi vấn đề phải tìm hiểu và nắm vững bản chất vấn đề
- + Hiểu rõ bản chất vấn đề là cách vượt qua nỗi sợ hãi tốt nhất
- + Khi trải qua vấn đề đó rồi thì nỗi sợ hãi sẽ tự tan biến

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo một trong các ý sau:

+ Sợ hãi là tâm lí bình thường của mỗi con người. Có nhiều lí do để sợ hãi như sợ thất bại, sợ nguy hiểm, khó khăn, sợ thua thiệt... đa phần là sợ hãi những điều vô hình, bạn chưa trải qua, chưa có kinh nghiệm...

+ Nguyên nhân của sự sợ hãi nằm ở chính bạn, là do chính chúng ta tưởng tượng ra những vấn đề tiêu cực đang chờ đợi phía trước.

+ Vì thế tâm lí sợ hãi dễ dẫn đến chùn bước, dừng lại, bỏ qua. Người sợ hãi không có đủ dũng khí đối diện với thử thách, khó có được thành công.

+ Sợ hãi là tốt nhưng phải có kế hoạch, có tìm hiểu để tự tin vững vàng vượt qua. Sự hiểu biết là ngọn đèn chiếu rọi bóng tối của sự sợ hãi.

+ Khó khăn, thử thách là tất yếu trên mọi con đường, thất bại cũng là điều không tránh khỏi, vấn đề là bạn có đủ ý chí, niềm tin để vững vàng tiến về phía trước hay không.

Câu ❷ (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

Nếu người lính trong Đồng chí (Chính Hữu), Nhớ (Hồng Nguyên) Cá nước (Tố Hữu) mang dáng dấp của những người nông dân ra trận, chất phác, hồn nhiên, ra đi từ mái tranh gốc rạ, bến nước cây đa ..., thì người lính của binh đoàn Tây Tiến trong bài thơ Tây Tiến của Quang Dũng lại mang những nét riêng độc đáo.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

Chân dung đoàn binh Tây Tiến được chạm khắc bằng nét bút vừa hiện thực vừa lãng mạn. Các chi tiết như lấy từ đời sống hiện thực và khúc xạ qua tâm hồn thơ Quang Dũng để rồi sau đó hiện lên trên trang thơ đầy sức hấp dẫn. Dọc theo hành trình, vẻ đẹp hào hùng kiêu dũng cứ lấp lánh dần lên, đến khi người lính Tây Tiến đối diện với khung cảnh thiên nhiên vừa dữ dội hùng vĩ vừa thơ mộng, lãng mạn. Hai đoạn thơ dưới đây thể hiện tập trung vẻ đẹp đó của đất và người Tây Tiến.

2. Thân bài

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

2.1. Khái quát chung

Đoàn quân Tây Tiến, sau một thời gian hoạt động ở Lào trở về thành lập trung đoàn 52. Đại đội trưởng Quang Dũng ở đó đến cuối năm 1948 rồi được chuyển sang đơn vị khác. Rời xa đơn vị cũ chưa bao lâu, ngồi ở Phù Lưu Chanh anh viết bài thơ "Tây Tiến".

Khoảng cuối mùa xuân năm 1947, Quang Dũng gia nhập đoàn quân Tây Tiến. Đó là một đơn vị thành lập vào đầu năm 1947, có nhiệm vụ phối hợp với bộ đội Lào để bảo vệ biên giới Lào-Việt, đánh tiêu hao địch ở Thượng Lào để hỗ trợ cho cuộc kháng chiến ở những vùng khác trên đất Lào. Địa bàn hoạt động của đoàn quân Tây Tiến khá rộng, bao gồm vùng rừng núi Tây Bắc Việt Nam và Thượng Lào: từ Châu Mai, Châu Mộc sang tận Sầm Nưa rồi vòng về qua miền tây Thanh Hoá. Những nơi này lúc đó còn rất hoang vu và hiểm trở, núi cao, sông sâu, rừng dày, nhiều thú dữ.

Những người lính Tây Tiến phần đông là thanh niên Hà Nội, thuộc nhiều tầng lớp khác nhau, trong đó có cả những học sinh, sinh viên (Quang Dũng thuộc số này). Sinh hoạt của những người lính Tây Tiến hết sức gian khổ, ốm đau không có thuốc men, tử vong vì sốt rét nhiều hơn là vì đánh trận. Tuy vậy, họ vẫn sống rất lạc quan và chiến đấu dũng cảm. Vượt lên trên mọi thử thách khắc nghiệt của chiến tranh và hoàn cảnh sống cực kì gian khổ, họ vẫn giữ được cái cốt cách hào hoa, thanh lịch, rất yêu đời và cũng rất lãng mạn.

2.2 Cảm nhận về đoạn thơ 1

- Bức tranh hoành tráng diễn tả rất đạt sự hiểm trở và dữ dội, hoang vu và heo hút của núi rừng Tây Bắc, địa bàn hoạt động của đoàn quân Tây Tiến:

+ Hai câu thơ đầu, những từ đầy giá trị tạo hình "khúc khuỷu", "thăm thẳm", "còn mây", "súng ngửi trời" đã diễn tả thật đặc địa sự hiểm trở, trùng điệp và độ cao ngất trời của núi đèo Tây Bắc.

+ Hai chữ "ngửi trời" được dùng rất hồn nhiên và cũng rất táo bạo, vừa ngộ nghĩnh, vừa có chất tinh nghịch của người lính. Núi cao tưởng chừng chạm mây, mây nổi thành cồn "heo hút". Người lính trèo lên những ngọn núi cao dường như đang đi trên mây, mũi súng chạm tới đỉnh trời.

+ Câu thứ 3 như bẻ đôi, diễn tả dốc núi vút lên, đổ xuống gần như thẳng đứng, nhìn lên cao chót vót, nhìn xuống sâu thăm thẳm.

+ Nếu như câu thứ ba nhìn lên và nhìn xuống thì câu thứ tư là nhìn ngang. Có thể hình dung cảnh những người lính tạm dừng chân bên một dốc núi, phóng tầm mắt ngang ra xa qua một không gian mịt mù sương rừng mưa núi thấp thoáng những ngôi nhà như đang bồng bềnh trôi giữa biển khơi.

+ Bốn câu thơ này phối hợp với nhau, tạo nên một âm hưởng đặc biệt. Sau ba câu thơ được vẽ bằng những nét gân guốc, câu thứ tư được vẽ bằng một nét vẽ rất mềm mại (câu thứ tư toàn thanh bằng). Quy luật này cũng giống như cách sử dụng những gam màu trong hội họa: giữa những gam màu nóng, tác giả sử dụng một gam màu lạnh làm dịu lại, như xoa mát cả khổ thơ.

→ Cái vẻ hoang dại dữ dội, chưa đầy bí mật ghê gớm của núi rừng Tây Bắc được nhà thơ tiếp tục khai thác. Nó không chỉ được mở ra theo chiều không gian mà còn được khám phá ở cả chiều thời gian, luôn luôn là mối đe dọa khủng khiếp đối với con người.

2.3 Cảm nhận về đoạn thơ 2

- Cảnh sông nước miền Tây lại gợi lên cảm giác mê mẩn, mờ ảo :

+ Ngòi bút của Quang Dũng không tả mà chỉ gợi. Những hình ảnh "chiều sương ăy", "hồn lau", "nẻo bến bờ", "hoa đong đưa" kết hợp với cách hỏi "có thấy", "có nhớ" mở ra một khung cảnh buổi chiều sương trong kí ức.

+ Sương mờ giăng mắc khắp không gian, bến bờ lặng lẽ hoang dại



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

+ Trên sông xuất hiện một dáng người mềm mại, uyển chuyển của cô gái Thái trên chiếc thuyền độc mộc

+ Những bông hoa rừng đông đưa làm duyên trong dòng nước .

→Cảnh như có hồn, có sự thiêng liêng của núi rừng, đậm màu sắc cổ tích và huyền thoại. Qua những nét vẽ hư ảo trên, ta như thấy trước mắt mình một bức tranh sơn thủy hữu tình mang dấu ấn của một tâm hồn nhạy cảm, tinh tế, lãng mạn, tài hoa, vô cùng yêu mến, gắn bó với mảnh đất miền Tây Bắc - tâm hồn Quang Dũng .

→ Đồng thời ta cũng cảm nhận được tâm hồn rung động của các chiến sĩ Tây Tiến trước cái đẹp .

→Trong hai đoạn thơ sau , nhà thơ không miêu tả cảnh thiên nhiên nữa mà tập trung vào khắc họa chân dung người lính tây tiến và nỗi nhớ miền tây bằng những nét vẽ khoẻ khoắn , mạnh bạo , gân guốc đậm chất bi tráng .

2.3. Nhận xét

- Trong nội dung (khám phá, cảm nhận): hai đoạn thơ đều nói đến vẻ đẹp thiên nhiên miền Tây nhưng mỗi đoạn, Quang Dũng lại khám phá ra một vẻ đẹp riêng: đoạn 1 thiên nhiên hùng vĩ dữ dội, đoạn 2 đưa đến vẻ đẹp khác: thơ mộng, mỹ lệ, trữ tình. Hai đoạn thơ đều nói đến vẻ đẹp người lính nhưng mỗi đoạn, Quang Dũng lại cảm nhận được vẻ đẹp riêng của người lính: nếu đoạn 1 người lính hào hùng chiến sĩ thì đoạn 2 là vẻ hào hoa nghệ sĩ.

- Trong nghệ thuật (cách thể hiện): về ngôn ngữ (đoạn 1 thiên về tính tạo hình, góc cạnh, gân guốc thì đoạn 2 thiên về cái đẹp mềm mại, gợi hơn tả); về nhịp thơ (đoạn 1 nhịp mạnh, chắc khỏe; đoạn 2 nhịp chậm, thông thả); về giọng thơ (đoạn 1 giọng chủ âm hào hùng mang chất tráng ca; đoạn 2 giọng thơ tha thiết nhẹ nhàng mang âm hưởng tình ca); về câu thơ (đoạn 1 câu thơ rắn rỏi, gân guốc; đoạn 2 câu thơ mềm mại)...

3. Kết bài

Bài thơ nhớ lại như một kỉ niệm đẹp của thời kháng chiến, bởi đó là tiếng thơ tràn đầy cảm hứng lãng mạn và tinh thần bi tráng của một thời đại anh hùng rực lửa, không thể nào quên. Cảm hứng lãng mạn và tinh thần bi tráng đã làm nên vẻ đẹp riêng và giá trị bền vững của bài thơ Tây Tiến. Đó là vẻ đẹp của một thời hoa lửa hào hùng một đi không trở lại. Những tiếng thơ bi tráng và hồn thơ lãng mạn hào hoa của Quang Dũng đã kịp ghi lại và giữ cho đời một khung cảnh chiến trường đã đi vào lịch sử - một tượng đài bất tử bằng thơ về người lính vô danh ưu tú của dân tộc mà người đọc muôn đời yêu quý, tự hào.





**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 8 - TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Có một câu chuyện kể về một tiểu hòa thượng làm công việc quét lá trong sân chùa. Đó chẳng phải là công việc dễ dàng gì. Mùa đông, mỗi khi cơn gió thổi qua là từng đợt lá khô lại trút xuống sân. Sáng nào tiểu hòa thượng cũng tốn rất nhiều thời gian để quét sạch đám lá trước sân. Có một vị sư huynh đi ngang qua, thấy thế bèn hỏi:

- Sư đệ sao thế? Trông đệ có vẻ mệt mỏi với việc quét lá trên sân?
- Ngày nào lá cũng rụng, đệ quét mãi mà không hết, vừa quét xong lá đã lại rụng xuống. Hôm nay quét, ngày mai vẫn phải quét. Đệ chán lắm rồi. Sao lại có công việc vô vị như thế này chứ!
- Vậy để ta bày cho đệ cách này nha. Ngày mai, trước khi quét sân hãy rung lắc những cái cây đó thật mạnh, để toàn bộ những chiếc lá vàng phải rụng hết, đến hôm sau cũng chẳng cần động tay vào cây chổi quét lá nữa.

- Đúng là một cao kiến. – Tiểu hòa thượng trầm nghĩ.

Thế rồi, chủ dậy thật sớm, lấy hết sức rung lắc thân cây cho lá rụng xuống. Chủ vui vẻ suốt cả ngày vì nghĩ ngày mai lá sẽ không rụng nữa. Tuy nhiên đến sáng hôm sau, vừa bước ra sân chùa, tiểu hòa thượng sững sờ, lá vẫn rụng đầy sân như mọi ngày. Vị sư trụ trì đi qua thấy vẻ mặt buồn rầu của chủ bèn hỏi:

- Có chuyện gì mà bức bối vậy con?
- Bạch thầy, ngày nào lá cũng rụng làm khổ con phải quét mãi ả.
- Ai cũng có công việc của mình, việc của con là quét lá. Dù con có dùng cách nào đi chăng nữa thì ngày mai lá vẫn sẽ rụng. Nếu như thế, tại sao ta không vui vẻ mà làm?

Tiểu hòa thượng như vừa ngộ ra một điều: có nhiều chuyện không thể làm trước hay dự tính trước, chỉ có cách làm việc chăm chỉ, coi trọng hiện tại mới là thái độ sống thực tế nhất.

(Theo Hằng Nga, Baodatviet.vn)

Câu 1. Lời khuyên của vị sư huynh trong câu chuyện trên có phải là một cao kiến?

Câu 2. Vì sao tiểu hòa thượng vẫn cảm thấy bức bối sau khi đã rung lắc thân cây cho lá rụng xuống?

Câu 3. Theo anh/chị hình ảnh lá rơi gợi liên tưởng đến những điều gì trong cuộc sống?

Câu 4. Anh/chị có đồng ý với suy nghĩ của tiểu hòa thượng sau khi nghe lời khuyên của vị sư trụ trì: *có nhiều chuyện không thể làm trước hay dự tính trước, chỉ có cách làm việc chăm chỉ, coi trọng hiện tại mới là thái độ sống thực tế nhất*. Từ đó hãy rút ra bài học cho riêng mình.

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Theo anh/chị chúng ta nên ứng xử như thế nào khi biết rằng *ngày mai lá vẫn rụng xuống*. Hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của mình về điều đó?

Câu 2. (5,0 điểm)

Có ý kiến cho rằng: “*Tố Hữu đến với thơ và Cách mạng cùng một lúc. Con đường thơ ca của Tố Hữu bắt đầu gần như đồng thời với con đường hoạt động Cách mạng*”. Cảm nhận bức tranh Việt Bắc kháng chiến trong hai đoạn thơ sau, từ đó làm nổi bật ý kiến đó.

*Mình đi có nhớ những ngày
Mưa nguồn suối lũ những mây cùng mù
Mình về có nhớ chiến khu
Miếng cơm chấm muối mối thù nặng vai*

...



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

*Những đường Việt Bắc của ta
Đêm đêm rầm rập như là đất rung
Quân đi điệp điệp trùng trùng
Ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan.
Dân công đỏ đuốc từng đoàn
Dấu chân nát đá muôn tàn lửa bay.
Nghìn đêm thăm thẳm sương dày
Đèn pha bật sáng như ngày mai lên.
Tin vui chiến thắng trăm miền
Hòa Bình, Tây Bắc, Điện Biên vui về
(Việt Bắc, Ngữ văn 12, Tập một, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)*

.....HẾT.....
HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Lời khuyên của vị sư huynh trong câu chuyện trên không phải là một cao kiến:

+ Rung lắc cây cho rơi toàn bộ lá nhưng ngày mai lá vẫn rụng và vị tiểu hòa thượng vẫn phải quét.

Câu ❷ Vị tiểu hòa thượng vẫn cảm thấy bức bối sau khi đã rung lắc thân cây cho lá rụng xuống vì:

+ Ngày nào lá cũng rụng làm khổ con phải quét mãi.

+ Không thể nào thay đổi được những quy luật tất yếu của cuộc đời.

+ Có tâm lý nóng vội, chưa biết cách đón nhận những biến cố xảy ra với công việc của mình.

Câu ❸ Hình ảnh lá rơi liên tưởng đến những khó khăn thử thách xảy ra trong cuộc sống. Đó là một phần tất yếu của cuộc đời mà mỗi người cần phải đối diện và sẵn sàng vượt qua.

Câu ❹ Hs bày tỏ quan điểm theo suy nghĩ riêng của bản thân.

+ Đồng ý: Tương lai phụ thuộc vào suy nghĩ và hành động trong hiện tại. Sống với hiện tại là chuẩn bị những điều tốt đẹp trong cuộc sống.

+ Không đồng ý: Tương lai hoàn toàn có thể dự tính được nếu có kế hoạch. Phải chuẩn bị đầy đủ những hành trang và năng lực để khi có cơ hội chúng ta luôn sẵn sàng.

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo một trong các ý sau:

+ Lựa chọn tâm lý phù hợp, coi những khó khăn tất yếu như lá rụng hàng ngày. Đó là một cơ hội để thành công dành cho người có đủ bản lĩnh.

+ Lạc quan về tương lai vì sau lá rụng, chồi non sẽ mọc lên và đem lại những sức sống mới.

+ Kiên nhẫn, bền bỉ để làm tốt công việc hàng ngày đem lại những giá trị cho cuộc sống.

+ Chuẩn bị một hành trang đầy đủ để đón nhận những thử thách trước mắt.

Câu ❷ (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

Tập thơ *Việt Bắc* là đỉnh cao trong sự nghiệp sáng tác thơ của Tố Hữu nói riêng, của thơ kháng chiến chống Pháp nói chung. Mối tình giữa *Việt Bắc* và người cán bộ cách mạng được Tố Hữu diễn tả như một mối tình riêng. Buổi chia ly đầy lưu luyến phẳng phất buổi chia tay của những đôi lứa trong ca dao xưa nay.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

Có thể nói, *Việt Bắc* là khúc tình ca và cũng là khúc hùng ca, thể hiện ân tình sâu nặng, thủy chung của nhà thơ đối với căn cứ địa Cách mạng cả nước. Vì thế có ý kiến cho rằng Có ý kiến cho rằng: “Tố Hữu đến với thơ và Cách mạng cùng một lúc. Con đường thơ ca của Tố Hữu bắt đầu gần như đồng thời với con đường hoạt động Cách mạng”. Điều đó được thể hiện rõ nét qua hai đoạn thơ dưới đây:

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

2. Thân bài

2.1. Khái quát chung

- Tổ Hữu là nhà thơ lớn của nền thơ ca Việt Nam hiện đại, là lá cờ đầu của thơ ca cách mạng Việt Nam. Thơ Tổ Hữu được coi là thi sử của cách mạng dân tộc
- Tập thơ Việt Bắc là đỉnh cao trong sự nghiệp thơ Tổ Hữu. Trong đó “Việt Bắc” là thành công xuất sắc. Tác phẩm là bản hùng ca về cuộc kháng chiến 9 năm gian lao mà anh dũng, là bản tình ca ân nghĩa thủy chung giữa cán bộ miền xuôi và đồng bào Việt Bắc.
- Hai đoạn thơ trích dẫn dưới đây là đoạn đặc sắc, thể hiện rõ nét cảm xúc thơ, phong cách thơ Tổ Hữu

2.2 Giải thích

Phong cách nghệ thuật của thơ Tổ Hữu trong bài thơ Việt Bắc được thể hiện chủ yếu trên ba bình diện sau đây: “một điểm nhìn nghệ thuật thiên về khuynh hướng sử thi trữ tình, chính trị; một tiếng thơ tâm tình ngọt ngào, tha thiết; một tiếng thơ đậm đà tính dân tộc”.

+ Điểm nhìn thiên về khuynh hướng sử thi, trữ tình, chính trị trong bài thơ Việt Bắc được thể hiện qua đề tài, chủ đề của bài thơ khi tái hiện thành công một giai đoạn lịch sử đầy gian khổ nhưng vẻ vang của cách mạng và kháng chiến ở chiến khu Việt Bắc nay đã trở thành kỉ niệm sâu nặng trong lòng người.

+ Sự gắn bó giữa miền ngược và miền xuôi trong một viễn cảnh hòa bình tươi sáng của đất nước và kết thúc bằng lời ca ngợi công ơn của chủ tịch Hồ Chí Minh, của Đảng đối với dân tộc. nói cách khác, các sự kiện, các vấn đề của đời sống cách mạng, lí tưởng và chính trị trong “mười lăm năm ấy” qua trái tim nhạy cảm của nhà thơ đều trở thành cảm hứng thực sự.

+ Điểm nhìn nghệ thuật mang tính sử thi của nhà thơ đã nâng các nhân vật trữ tình trong bài thơ thành những con người nhân danh cộng đồng, nhân danh Đảng và dân tộc.

2.2. Cảm nhận về hai đoạn thơ

a. Đoạn thơ thứ nhất:

– Tái hiện những tháng ngày kháng chiến thiếu thốn gian khổ nhưng vẫn ngời sáng ý chí và tinh thần quyết tâm của quân dân Việt Bắc

+ Cặp đại từ “mình – ta” thể hiện tình cảm thương mến, ngọt ngào, tha thiết

+ Điệp từ “có nhớ” gợi sự hồi tưởng, gợi nhớ những tháng ngày kháng chiến gian khổ đồng bào Việt Bắc và cán bộ miền xuôi cùng nhau chia sẻ

+ Nhớ thiên nhiên Việt Bắc *mưa nguồn suối lũ, những mây cùng mù*, câu thơ đã đặc tả được cảnh thiên nhiên hoang sơ, thời tiết khắc nghiệt nơi núi rừng Việt Bắc, tuy khung cảnh có chút ảm đạm nhưng vẫn mang đậm chất trữ tình, thơ mộng, phóng khoáng và hùng vĩ.

+ *Mình và ta* còn phải đối diện với cuộc sống thiếu thốn, đầy gian khổ *miếng cơm chấm muối*.

+ Hình ảnh hoán dụ *mối thù nặng vai*, gợi liên tưởng đến *mối thù* sâu nặng của nhân dân đối với những kẻ thù dân tộc.

=> Nhà thơ bộc lộ tâm trạng bồi hồi xúc động, từ đó tri ân đồng bào Việt Bắc đã đồng cam cộng khổ, hết lòng vì cách mạng, vì kháng chiến. lời nhắc nhở kín đáo của người ở lại về một thời rất đổi tự hào, mình và ta đã cùng sát cánh bên nhau, cùng nhau tiêu diệt kẻ thù chung, giành lại độc lập tự do và đem đến cho nhân dân cuộc sống hạnh phúc, ấm no.

b. Đoạn thơ thứ hai:

– Tái hiện những tháng ngày quân dân Việt Bắc quật khởi hào hùng, những chiến thắng dồn dập dội về. Việt Bắc trở thành điểm hội tụ niềm vui muôn phương.

+ Hình ảnh “quân đi” rất đẹp, đẹp trong đội ngũ điệp điệp trùng trùng như một sức mạnh vô tận, đẹp trong “ánh sao đầu súng bạn cùng mũ nan” gợi nhớ hình ảnh đầu súng trắng treo trong thơ Chính

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Hữu. Cái ánh sao ở đây vừa như gần và thân quen với mũ nan của anh, lại như rực sáng lí tưởng trên đầu mũi súng. Một hình ảnh vừa hiện thực vừa lãng mạn, gợi nhiều liên tưởng đẹp về anh bộ đội cụ Hồ.

+ Hình ảnh những đoàn dân công đò đuốc đi trong đêm là đúng với hiện thực. Nhưng với ánh đuốc đỏ rực ấy cùng với muôn tàn lửa bay thì lại lãng mạn biết bao. Có khác gì một hội hoa đăng! Còn bước chân nát đá là bước chân của những con người đạp bằng mọi chông gai để đi tới. Lấy ý từ ca dao "trông cho chân cứng đá mềm", Tố Hữu đã sáng tạo nên một hình ảnh vừa quen thuộc vừa mới lạ để ngợi ca sức mạnh của những con người chiến thắng.

+ Hình ảnh những đoàn xe ra trận mà đèn pha bật sáng quét sạch màn sương đêm dày thăm thẳm của núi rừng Việt Bắc. Rất hiện thực mà cũng rất lãng mạn. Đằng sau cái nghĩa thực, câu thơ còn mang nghĩa bóng - nghĩa tượng trưng trong một hình ảnh lạc quan phơi phới.

+ Cảm hứng ngày mai đã lên từ trong đêm dày thăm thẳm nhờ đèn pha bật sáng, nhờ sức con người toả sáng. Bởi họ đã cảm chắc chiến thắng trong tay ngay từ khi mới xuất quân. Câu thơ để lại nhiều dư vang về một cảnh ra quân hoành tráng, đầy hào khí.

+ Một loạt địa danh được gọi tên gợi nhớ những chiến công lừng lẫy của quân và dân Việt Bắc đi về từ muôn nẻo đường.

+ Giọng điệu thơ nhanh, dồn dập thể hiện niềm vui sướng tự hào.

+ Nghệ thuật điệp linh hoạt biến hóa: Điệp từ "vui" được lặp đi lặp lại nhiều lần gợi lên những đợt sóng tình cảm trào dâng cho thấy niềm vui bao trùm không gian Việt Bắc và ngân nga trong lòng quân và dân cả nước.

=> Bộc lộ cảm xúc hân hoan phấn chấn tự hào. Tinh thần đoàn kết, đồng cam cộng khổ, ý chí quyết tâm sắt đá đã tạo nên sức mạnh để quân dân Việt Bắc chiến đấu và chiến thắng.

2.3. Nhận xét về sự vận động cảm xúc thơ Tố Hữu qua hai đoạn thơ

+ Qua hai đoạn thơ cảm xúc thơ có sự vận động rõ nét: từ trữ tình sâu lắng đến hân hoan hào hùng, từ xúc động ngậm ngùi đến tươi vui rạng rỡ, từ cảm nhận sự gian khổ đến niềm vui chiến thắng ngập tràn.

+ Từ đó độc giả hình dung được về sự vận động phát triển của cách mạng Việt Nam, về các giai đoạn của cuộc kháng chiến, trân trọng sự đóng góp hi sinh của đồng bào Việt Bắc cho kháng chiến

+ Từ sự vận động cảm xúc thơ Tố Hữu, độc giả nhận ra đặc điểm thơ Tố Hữu: Lối thơ trữ tình – chính trị. Mọi cung bậc cảm xúc tâm trạng đều xuất phát từ những vấn đề chính trị, cách mạng của dân tộc của thời đại

+ Nghệ thuật thể hiện: Bút pháp từ trữ tình sâu lắng đến sử thi hào hùng, giọng điệu từ bồi hồi xúc động đến lạc quan tin tưởng, ngôn từ hình ảnh từ đặc tả biểu tượng đến những địa danh được lịch sử hóa.

3. Kết bài

– Hai đoạn thơ đặc sắc góp phần tạo nên thành công của Việt Bắc, góp phần sáng tỏ ý nghĩa hùng ca – tình ca của Việt Bắc

– Tố Hữu xứng đáng được vinh danh là lá cờ đầu của thơ ca cách mạng Việt Nam



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 9 - TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Mẹ và Hamer đi chợ, họ muốn mua một ít rau về ăn. Trên đường đi, hai mẹ con nhìn thấy một người rất xấu xí, đang rao bán đồ gốm ở lề đường. Hamer nói với mẹ bằng giọng miệt thị: “Mẹ ơi, người kia thật xấu xí”. Mẹ nghe xong không nói gì.

Sau đó, họ đến chỗ bán rượu nhìn thấy những chum rượu được xếp ngay ngắn, thẳng hàng, mẹ chỉ vào và hỏi: “Con trai, con thấy những vò rượu ấy có xấu không?”.

Hamer đáp: “Xấu ạ, cũng xấu như người mẹ con mình vừa gặp trên đường ấy”. Họ lại đến chỗ bán đồ bằng bạc. Tất cả những đồ đựng bằng bạc đó sáng lấp lánh khiến mọi người hoa mắt. Mẹ lại chỉ về phía đồ bạc ấy và hỏi: “Những đồ bằng bạc ấy có đẹp không?”.

Hamer kích động nói: “Đương nhiên là đẹp ạ, đẹp hơn gấp nghìn lần so với những đồ gốm xấu xí kia”.

Mẹ nói: “Đồ bạc tuy rất đẹp, nhưng lại không thể đựng được rượu ngon. Đồ gốm mặc dù xấu xí, nhưng lại đựng được những loại rượu thơm ngon cho chúng ta uống. Giống như dung mạo con người cũng vậy, vẻ bề ngoài xấu xí nhưng có thể chứa đựng một trí tuệ siêu việt”.

Hamer nhớ lời mẹ dặn, từ đó về sau cậu không cười nhạo người khác nữa.

Khi trẻ còn nhỏ, cha mẹ Do Thái đã dạy trẻ không được coi thường, miệt thị người khác. Người Do Thái cho rằng, Thượng Đế tạo ra con người rất công bằng, mỗi người đều bình đẳng như nhau, ai cũng có ưu điểm và khuyết điểm. Vì thế, không được khinh miệt người khác, vì bản thân họ cũng có những điều tốt đẹp. Dân tộc Do Thái coi việc giúp đỡ người nghèo là một nghĩa vụ, cho dù ở trong hoàn cảnh nào, mọi người cũng đều giúp đỡ người nghèo. Làm như vậy, họ đã giúp cho cả dân tộc Do Thái trở nên giàu có và hùng mạnh.

Người Do Thái ở bất cứ thời đại nào cũng thực hiện theo nguyên tắc: Không kỳ thị bất cứ ai. Cha mẹ luôn dạy con cái biết tìm ra những ưu điểm của người khác, để bản thân học tập, noi theo. Trong dân tộc Do Thái, người giàu có thể làm bạn với người nghèo, học giả có thể làm bạn với kẻ ăn mày. Họ không phân biệt cao thấp giàu nghèo, con người luôn học tập, đối xử bình đẳng với nhau. Vì thế, mọi người luôn tôn trọng và cùng nhau tiến bộ. Khi tôn trọng người khác, bạn cũng sẽ nhận được sự tôn trọng.

(Theo Phương pháp giáo dục con của người Do Thái, NXB Văn hóa thông tin, 2014)

Câu 1. Nhận xét ban đầu Hamer về một người xấu xí đi đường thể hiện thái độ như thế nào?

Câu 2. Vì sao sau lời mẹ dặn, Hamer không cười nhạo người khác nữa?

Câu 3. Theo anh/chị khi tôn trọng người khác đem lại những lợi ích gì đối với mỗi cá nhân và dân tộc?

Câu 4. Bài học của người mẹ Do Thái trong đoạn văn bản trên mà anh/chị thấy ý nghĩa nhất? Vì sao?

Phần II. Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1. (2,0 điểm)

Từ nguyên tắc Không kỳ thị bất cứ ai được nhắc đến trong văn bản, anh/chị hãy viết đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của mình về điều đó?

Câu 2. (5,0 điểm)

Trong tùy bút “Người lái đò sông Đà”, Nguyễn Tuân miêu tả người lái đò khi vượt thác: “Cưỡi lên thác sông Đà, phải cưỡi đến cùng như là cưỡi hổ. Dòng thác hùng beo đang hồng hộc té mạnh trên sông đá. Nắm chặt lấy được cái bờm sóng đúng luồng rồi, ông đò ghì cương lái, bám chắc lấy luồng nước đúng mà phóng nhanh vào cửa sinh, mà lái miết một đường chéo về phía cửa đá ấy. Bốn năm bọn thủy quân nơi cửa ải nước bờ bên trái liền xô ra định níu con thuyền vào tập đoàn cửa tử. Ông đò vẫn nhớ mặt bọn này, đưa thì ông tránh mà rảo bơi chèo lên, đưa thì ông đề sấn lên mà chặt đôi ra để mở đường tiến”,



**BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019**

và sau khi vượt thác: “ Đêm ấy nhà đồ đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam và toàn bàn tán về cá anh vũ cá dầm xanh, về những cái hầm cá hang cá mùa khô nổ những tiếng to như mìn bộc phá rồi cá túa ra đầy tràn ruộng. Cũng chả thấy ai bàn thêm một lời nào về cuộc chiến thắng vừa qua nơi cửa ải nước đủ tướng dữ quân tợn vừa rồi”.

(Người lái đò sông Đà - Ngữ văn lớp 12, tập 1, NXB Giáo dục Việt Nam, 2015)

Phân tích hình ảnh người lái đò sông Đà trong hai lần miêu tả trên. Từ đó nhận xét về cách nhìn con người của Nguyễn Tuân.

.-----HẾT-----

HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

I. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu ❶ Nhận xét ban đầu Hamer về một người xấu xí đi đường thể hiện thái độ kì thị, coi thường người khác.

Câu ❷ Sau lời mẹ dặn, Hamer nhận ra:

+ Dung mạo hay vẻ bề ngoài không quyết định bản chất bên trong của mỗi người.

+ Không nên đánh giá và tỏ thái độ trước bất cứ ai thông qua vẻ bề ngoài.

Câu ❸ Khi tôn trọng người khác sẽ đem lại những lợi ích:

+ Đối với cá nhân: tìm ra ưu điểm của người khác, tôn trọng và khen ngợi người khác chân thành từ đó bản thân sẽ tiến bộ, đồng thời khai thác được thế mạnh của người đối diện mà mình hợp tác. Có thể giao lưu và kết bạn với nhiều người, tăng thêm vốn sống và sự hiểu biết...

+ Đối với dân tộc: con người sẽ được đối xử bình đẳng, không phân biệt giàu nghèo. Dân tộc sẽ đoàn kết, yêu thương gắn kết giữa các tầng lớp để cùng phát triển.

Câu ❹ Hs bày tỏ quan điểm theo suy nghĩ riêng của bản thân. Dưới đây là một vài gợi ý:

+ *Về bề ngoài xấu xí nhưng có thể chứa đựng một trí tuệ siêu việt*

+ *Khi tôn trọng người khác, bạn cũng sẽ nhận được sự tôn trọng.*

+ *Việc giúp đỡ người nghèo là một nghĩa vụ, cho dù ở trong hoàn cảnh nào, mọi người cũng đều giúp đỡ người nghèo.*

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu ❶ (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo một ý trong các ý sau:

+ Nguyên nhân của sự kì thị: do sự khác biệt giữa bản thân với người khác về điều kiện, hoàn cảnh sống; vẻ bề ngoài, sở thích tính cách bên trong. Từ đó dẫn đến thái độ coi thường, thiếu tôn trọng. Căn bản do sự thiếu hiểu biết, chưa tìm hiểu rõ đối phương khi giao tiếp hay do quá đề cao bản thân mà không nhận ra giá trị của người khác.

+ Mọi người đều có điểm tốt và điểm xấu. Nhìn nhận ra bản chất tốt đẹp của người khác là cách chúng ta học hỏi, trau dồi bản thân cũng là cách ta cảm mến và yêu thương người khác.

+ Hãy xóa bỏ khoảng cách giữa con người bởi vì tất cả chúng ta đều bình đẳng, chấp nhận sự khác biệt trong mỗi người để hòa nhã hơn trong giao tiếp.

+ Thái độ sống chân thành sẽ tạo nên mối quan hệ tốt, sự giao tiếp hiệu quả là điều kiện thành công của mỗi người.

Câu ❷ (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

Nhân vật ông lái chắt chắt sẽ bị mờ nhạt nếu như tác giả chỉ miêu tả ông trong cuộc mưu sinh phẳng lặng trên sông nước hiền hòa. Người lái đò trong tác phẩm thực sự trở thành hình tượng chân thật và sông động là sự kỳ thác ý tưởng thẩm mỹ của Nguyễn Tuân, văn sĩ suốt một đời say mê kiếm tìm và khẳng định cái đẹp. Hình tượng ông lái đò đẹp một cách kiêu hãnh trong mối tương quan đồng hiện với nhân vật sông Đà dữ dằn mà kỳ vĩ.

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

Nguyễn Tuân đã xây dựng một hình tượng người lái đò đầy xuất sắc với hai vai trò nổi bật, vừa là một chiến sĩ can trường trên mặt trận sông nước với vũ khí duy nhất là mái chèo, vừa là một người

FB: <https://www.facebook.com/trinhquynhltv> Fanpage: <https://www.facebook.com/Hocvanvanhoc/>



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

nghệ sĩ tài hoa hằng ngày vẫn viết nên bản những bản hùng ca tuyệt đẹp về sức mạnh của những con người lao động. Hai đoạn văn miêu tả chi tiết cảnh người lái đò vượt thác và cuộc sống bình dị sau khi giáp mặt với thiên nhiên hùng vĩ đã tập trung thể hiện điều đó.

2. Thân bài

1. Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm

Tuỳ bút "Người lái đò sông Đà" là một trong những tác phẩm đặc sắc nhất của Nguyễn Tuân viết sau Cách mạng, được in trong tập "Sông Đà" (1960). Ở tuỳ bút này, người lái đò sông Đà là một hình tượng độc đáo, hấp dẫn mang rõ dấu ấn phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân.

Cuộc sống của người lái đò là "cuộc chiến đấu" hằng ngày với thiên nhiên Tây Bắc, có nhiều lúc trông nó ra thành diện mạo và tâm địa một thứ kẻ thù số một của con người. Trong cuộc mưa sinh đầy gian khổ ấy, phẩm chất của người lái đò được bộc lộ một cách rõ nét, thể hiện qua "cuộc chiến đấu gian lao" trên chiến trường Sông Đà, trên một quãng thủy chiến ở mặt trận Sông Đà.

2. Cảm nhận về người lái đò sông Đà

a. Đoạn 1: Ông lái đò là người rất mực tài trí, dũng cảm trong những chuyến vượt thác đầy hiểm nguy.

- Nguyễn Tuân đã có dụng ý nghệ thuật sâu xa là để cho người lái đò xuất hiện trên một hoàn cảnh đầy thử thách khốc liệt. Nguyễn Tuân khẳng định "Ông muốn ghi cái đoạn này cái hình ảnh chiến đấu gian lao của người lái đò trên chiến trường sông Đà, trên một quãng thủy chiến ở mặt trận sông Đà".

+ Ở vòng vây thứ nhất: Thác Sông Đà mở ra "năm cửa trận", có bốn "cửa tử", một "cửa sinh". Cửa sinh nằm "lập lờ ở phía tả ngạn". Khi con thuyền xuất hiện, phối hợp với đá, nước thác reo hò làm "thanh viện" cho đá, những hòn đá bệ vệ oai phong lẫm liệt. Có hòn đá trông nghiêng thì y như là đang hỏi cái thuyền "phải xưng tên tuổi trước khi giao chiến". Hòn đá khác thì lùi lại một chút và "thách thức" cái thuyền có giỏi thì tiến gần vào. Không một chút nao núng, ông đò hai tay giữ mái chèo để khỏi bị hất lên khi sóng trận địa phóng thẳng vào mình. Nhìn thấy con thuyền và người lái đò, mặt nước "hò la vang dậy", ủa vào mà "bê gãy cán chèo", vỡ khí của người lái đò. Sóng nước thì như thể quân liều mạng, vào sát nách mà "đá trái mà thúc gối" vào bụng và hông thuyền, có lúc chúng "đội cả thuyền lên". Nước bám lấy thuyền như đô vật "túm lấy thắt lưng ông đò đòi lật ngửa mình ra"... Ông đò đã bị thương, nhưng ông "cố nén vết thương", hai chân vẫn "kẹp chặt lấy công lái". Cuộc chiến đã đến hồi quyết liệt, sóng nước "đánh hồi lùng, đánh đòn tia, đánh đòn âm" vào chỗ hiểm. Nhưng trên cái thuyền sáu bơi chèo, vẫn nghe rõ tiếng chỉ huy "ngắn gọn tinh táo" của người cầm lái. Và ông lái đò đã phá xong cái "trùng vi thạch trận" vòng thứ nhất của thác Sông Đà.

+ Không một chút nghỉ tay, ông lái đò tiếp tục phá luôn vòng vây thứ hai của thác Sông Đà. Ở vòng thứ hai này, thác Sông Đà lại "tăng thêm nhiều cửa tử" để đánh lừa con thuyền. Vẫn chỉ có một cửa sinh. Nếu ở vòng thứ nhất, cửa sinh nằm "lập lờ phía tả ngạn", thì ở vòng thứ hai này, cửa sinh lại "bố trí lệch qua phía bờ hữu ngạn". Đó chính là khó khăn, thách thức đối với người lái đò. Nhưng ông lái đò đã "thuộc qui luật phục kích" của lũ đá nơi ải nước hiểm trở này. Ông hiểu rằng cưỡi lên thác Sông Đà phải "cưỡi đến cùng như là cưỡi hổ". Cuộc chiến của ông lái đò ở vòng thứ hai đã bắt đầu. Nắm chặt cái bờm sóng đúng luồng, ông đò ghi cương lái bám chắc lấy luồng nước đúng mà "phóng nhanh vào cửa sinh" rồi "lái miết một đường chéo" về phía cửa đá ấy. Thấy con thuyền tiến vào, bốn năm bọn thủy quân bên bờ trái liền "xô ra" định níu con thuyền "lôi vào tập đoàn cửa tử" mà tiêu diệt. Nhưng ông lái đò vẫn "nhớ mặt" bọn này, đưa thì ông tránh mà "rảo bơi chèo lên", đưa thì ông "đề sấn lên mà chặt đôi ra" để mở đường tiến. Những luồng tử đã bỏ hết lại sau thuyền, chỉ còn văng tiếng reo hò của cửa sông thác luồng sinh. Tuy vậy, bọn chúng vẫn "không ngớt khiêu khích", dù cái thằng đá tướng đứng ở cửa vào đã "tiu ngriu cái mặt xanh lè" vì bị thua cái thuyền du kích nhỏ bé.

+ Vượt qua vòng thứ hai, ông lái đò còn phải vượt qua vòng thứ ba nữa. Ở vòng vây thứ ba này, thác Sông Đà ít cửa hơn nhưng bên phải bên trái đều là "luồng chết" cả. Cái "luồng sống" ở chặng thứ ba này lại ở ngay giữa bọn đá hậu vệ. Ông lái đò đã hiểu điều đó. Ông cứ "phóng thẳng thuyền" chọc thủng cửa giữa đó. Thuyền của ông đò "vút qua" cổng đá cánh mở cánh khép với ba tầng cửa: cửa ngoài, cửa trong, lại cửa trong cùng. Con thuyền của ông đò "như một mũi tên tre xuyên nhanh qua



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

hoi nước, vừa xuyên vừa tự động lái lượn được”. Vượt qua vòng vây thứ ba cũng là vượt qua hết thác Sông Đà. Ông lái đò như một người chỉ huy lão luyện, dày bản lĩnh và kinh nghiệm. Ông là một nghệ sĩ tài hoa với nghề vượt thác leo ghềnh.

+ Nguyễn Tuân đã mô tả một cách chân thật vừa trân trọng, vừa yêu thương, vừa cảm phục nhân vật ông lái đò vô cùng hiên ngang, trí dũng trong cuộc chiến đấu với những con sóng, con thác đầy hung dữ, nguy hiểm. Cuộc vượt thác, dưới ngòi bút của Nguyễn Tuân diễn ra như một trận đánh dữ dội có nhiều hồi, nhiều đợt, mỗi đợt lại có những thử thách ác liệt khác nhau, dòng sông bày ra những thạch trận hiểm hóc khác nhau: "Đá ở đây từ ngàn năm vẫn mai phục trong lòng sông...để vồ lấy con thuyền. Đá bày ra thạch trận trên sông với những boongke chìm và pháo đài nổi, phối hợp với đá, nước thác reo hò làm thanh viện cho đá phải tiêu diệt tất cả thuyền trưởng thủy thủ ngay ở chân thác".

- Nghệ thuật: Kho từ vựng giàu có và vốn kiến thức văn hoá khoa học phong phú, uyên bác như quân sự, võ thuật, thể dục thể thao, điện ảnh...của Nguyễn Tuân được dịp huy động để miêu tả cuộc thủy chiến ác liệt giữa người lái đò và sóng thác sông Đà "Sóng nước thúc gối vào bụng và hông thuyền...có lúc chúng đội cả thuyền lên...sóng thác đã đánh đến miếng đòn hiểm độc nhất". Có lúc tưởng như ông lái đò sẽ bị con thủy quái sông Đà vô cùng hung bạo ấy nuốt chửng. Nhưng ông lái đò vẫn không hề nao núng, trái lại vẫn bình tĩnh chủ động chiến đấu một cách dũng cảm đầy mưu trí như một vị chỉ huy tài trí tuyệt vời, điều khiển con thuyền lần lượt vượt qua các thác ghềnh như "Phá cái trận đồ bát quái của dòng sông hung bạo"... "Dòng nước hùm beo đang hồng hộc tế mạnh trên sông Đà". Nhưng người lái đò vẫn "Cười lên thác sông Đà...đến cùng như là cười hỏ".

B. Đoạn 2: Sau khi vượt thác – bến bờ bình yên

- Khi vượt qua thác lũ, mọi việc vất vả, nguy hiểm xèo xèo tan trong trí nhớ những người lái đò. Họ coi việc đối mặt với sóng nước hung bạo, hiểm nguy là chuyện thường nhật, thường tính, không có gì đáng nói. Khi đốt lửa trong hang đá, nướng ống cơm lam, học chỉ bàn về cá dầm xanh, cá anh vũ... Ông lái đò cũng như đồng nghiệp của mình còn gắn bó thiết tha với làng bản quê hương. Họ thường treo bu gà trống có bộ lông đẹp và giọng gáy hay ở đuôi thuyền để đi đường xa, qua bờ này bến khác, có tiếng gù gáy đem theo, nó đỡ nhớ nương ruộng bản mường mình...

+ Với Nguyễn Tuân, chủ nghĩa anh hùng đâu chỉ ở nơi giáp mặt với quân thù, mà có thể xuất hiện hàng ngày trong cuộc sống lao động của những con người bình thường giản dị, không tên tuổi, ở ngay cả những nơi xa xôi, hẻo lánh của Tổ quốc. Cuộc sống lao động của người lái đò vô danh nơi hoang vu kia xứng đáng là một thiên anh hùng ca lao động.

3. Nhận xét về cách nhìn con người của Nguyễn Tuân

- Một đặc điểm của phong cách nghệ thuật Nguyễn Tuân là "thiên nhiên hay con người đều được chú ý khám phá ở phương diện văn hóa, mỹ thuật của nó". Vì thế, ta còn bắt gặp ở đây hình ảnh một ông lái đò rất mực tài hoa, nghệ sĩ bên cạnh vẻ đẹp của lòng dũng cảm và bản lĩnh cao cường trước thử thách của thiên nhiên.

- Nếu như trước cách mạng tháng Tám, con người Nguyễn Tuân hướng tới và ca ngợi là những “con người đặc tuyển, những tính cách phi thường”, có phần xa lạ với nhiều người, thì sau Cách mạng, ông hướng ngòi bút của mình đến những con người lao động bình thường đang âm thầm cống hiến cho đất nước. Ông phát hiện ra nét tài hoa nghệ sĩ của họ được thể hiện ngay trong công việc lao động vô cùng nguy hiểm nhưng cũng vô cùng cao cả của mình. Nguyễn Tuân gọi đó là "Cái thứ vàng mười mang sẵn trong tâm trí con người Tây Bắc". Nhà văn dành cho người lao động cái nhìn trân trọng, tin tưởng, yêu thương.

3. Kết bài

Nguyễn Tuân đích thực là một nghệ sĩ tài hoa bậc thầy trong việc ngợi ca những con người lao động trong gian lao nguy hiểm nhưng đầy vinh quang, điển hình là hình tượng ông lái đò trong tùy bút "Người lái đò sông Đà" với nhiều nét đẹp và cả chất nghệ sĩ trong nghề.



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
ĐỀ SỐ 10 - TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BÚT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

Phần I. Đọc hiểu (3,0 điểm)

Đọc văn bản sau và thực hiện các yêu cầu:

Thomas Jefferson cho rằng: “Một ngọn nến không bớt sáng khi thắp sáng cho những ngọn nến khác”. Và hợp tác cũng vậy nhưng rất nhiều người lại nghĩ khác. Họ nghĩ rằng chia sẻ nghĩa là mất đi. Nhưng tôi tin điều đó là không đúng. (1)

Mỗi người luôn sở hữu một trong hai quan điểm: hữu hạn và vô hạn. Những người theo quan điểm hữu hạn nghĩ rằng mọi thứ đều có giới hạn, vì thế họ cố gắng lấy được tất cả những gì có thể và bảo vệ những gì họ có bằng mọi giá. Những người theo quan điểm vô hạn thì cho rằng luôn có đủ cho tất cả mọi người. Nếu bạn có một ý tưởng, hãy chia sẻ nó, bạn sẽ tìm ra một ý tưởng mới. Khi có tiền, hãy cho bớt đi vì bạn có thể làm ra nữa. Nếu bạn có một chiếc bánh nhỏ, hãy nhường cho ai đó vì bạn có thể nướng chiếc bánh khác. (2)

Tôi tin bạn sẽ luôn nhận về thứ mà bạn mong đợi ở cuộc sống. Bạn có thể tích trữ những thứ vật vãnh mà bạn có và không nhận được gì. Hoặc có thể cho đi những cái bạn có và nhận lại rất nhiều. Thái độ của bạn tạo nên sự khác biệt. Vì thế nếu hợp sức với những người khác và hào phóng cho đi, bạn sẽ được nhiều hơn những thứ bạn cho đi. (3)

(Thuật đặc nhân tâm - John C. Maxwell, NXB Fahasa, 2018, trg 180)

Câu 1. Theo tác giả trong văn bản tác dụng của sự hợp tác là gì?

Câu 2. Nêu tác dụng của biện pháp so sánh được sử dụng trong đoạn văn (1)?

Câu 3. Theo anh chị, tác giả bài viết có thái độ như thế nào đối với những người có quan điểm hữu hạn và những người có quan điểm vô hạn? Nêu lí do của thái độ đó.

Câu 4. Em có đồng tình với quan điểm cho rằng: Thái độ của bạn tạo nên sự khác biệt hay không? Vì sao?

Phần 2: Làm văn (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Hãy viết một đoạn văn khoảng 200 chữ trình bày suy nghĩ của anh/ chị về ý nghĩa câu nói của Thomas Jefferson: “Một ngọn nến không bớt sáng khi thắp sáng cho những ngọn nến khác”.

Câu 2. (5,0 điểm)

Trong cảnh VII vở kịch *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* của tác giả Lưu Quang Vũ, khi đối thoại với xác anh hàng thịt, hồn Trương Ba nói: “Không! Ta vẫn có một đời sống riêng: Nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn”, còn khi đối thoại với Đế Thích, hồn Trương Ba lại nhận ra rằng: “Không thể bên trong một đằng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn là tôi toàn vẹn”.

Phân tích sự thay đổi về nhận thức của hồn Trương Ba qua hai đoạn đối thoại trên.

.-----HẾT-----



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ
KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019
HƯỚNG DẪN GIẢI ĐỀ THI

II. ĐỌC HIỂU (3,0 điểm)

Câu 1 - Tác dụng: Sự hợp tác với người khác khiến bạn không hề mất đi mà còn được hơn rất nhiều.

Câu 2 - Biện pháp so sánh: hợp tác cũng như một ngọn nến không bớt sáng khi thấp sáng cho những ngọn nến khác

- Tác dụng:

+ Ánh sáng là những điều tích cực, ý nghĩa trong cuộc sống

+ Đó là ý nghĩa của việc cho đi và nhận lại trong sự hợp tác

Câu 3 - Tác giả đồng tình với người có quan điểm vô hạn và không đồng tình với những người có quan điểm hữu hạn

- Vì người có quan điểm vô hạn là những người hợp tác và mang lại những điều tốt đẹp, biết chia sẻ và cho đi. Đó là điều nên làm đối với mỗi người.

Câu 4 Hs bày tỏ quan điểm theo suy nghĩ riêng của bản thân. Dưới đây là một vài gợi ý:

Đồng tình vì:

+ Thái độ là cách ứng xử với người khác trong cuộc sống

+ Người luôn cố gắng lấy được tất cả những gì có thể thường tạo ấn tượng không tốt và mọi người xa lánh

+ Người luôn chia sẻ cho đi hào phóng và hợp tác tạo ấn tượng tốt đẹp và được mọi người yêu quý

II. LÀM VĂN (7,0 điểm)

Câu 1 (2,0 điểm)

Đoạn văn có bố cục rõ ràng, logic, có thể có nhiều ý khác nhau nhưng cần đảm bảo một trong các ý sau:

- Giải thích câu nói để nhận thấy cách sống biết chia sẻ và cộng tác với người khác không hề mất đi mà còn được hơn rất nhiều.

- Ý nghĩa

+ Người hợp tác chia sẻ với người khác khi cho đi điều gì sẽ nhận được điều đó còn nhiều hơn: chia sẻ yêu thương được nhiều yêu thương, chia sẻ ý tưởng được ý tưởng mới...

+ Phê phán một số người cứ bo bo giữ lấy cho riêng mình, luôn sợ mất đi cái mình có, thậm chí tìm mọi cách để có được thứ mình cần mà chà đạp lên lợi ích của người khác

- Rút ra bài học cho bản thân

+ Không ích kỉ, hẹp hòi, thiển cận, không nên vì lợi ích trước mắt mà mất lợi ích lâu dài

+ Sống chia sẻ đoàn kết để mang lại hạnh phúc cho bản thân và cho xã hội đáp ứng nền văn minh của nhân loại.

Câu 2 (5,0 điểm)

1. Mở bài

– Giới thiệu vấn đề nghị luận

Lưu Quang Vũ được đánh giá là nhà viết kịch xuất sắc trong thời kỳ hiện đại. Đương thời khi còn sống, kịch của anh luôn có mặt trên sân diễn của nhiều đoàn nghệ thuật trong cả nước. Trong lịch sử sân khấu nước ta, thời kỳ kịch của Lưu Quang Vũ có lẽ là thời kỳ sôi động, giàu sức sống nhất. Anh cũng là một trong những "người đi trước" trong phong trào đổi mới văn hoá văn nghệ, dùng ngòi bút của mình góp phần đem lại những điều tốt đẹp cho con người và xã hội.

Trích đoạn Hồn Trương Ba da hàng thịt đưa vào dạy trong SGK Ngữ văn lớp 12 là một phần thuộc Cảnh VII – cũng là cảnh cuối cùng của vở kịch, được đặt tên là Thoát ra nghịch cảnh

– Dẫn ra vấn đề cần nghị luận

- Lưu Quang Vũ đã để cho nhân vật của mình chọn một con đường tưởng như tiêu cực nhưng hết sức cần thiết và đúng đắn: Rời bỏ cõi đời này để được đúng là mình, để giữ trong ký ức những người thân kỷ niệm tốt đẹp về mình. Cuộc giao tranh để giữ vững phần linh hồn thanh khiết ấy được thể hiện tập trung qua màn đối thoại giữa Trương Ba và Đế Thích.



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

- Khi đối thoại với xác anh hàng thịt, hồn Trương Ba nói: “*Không! Ta vẫn có một đời sống riêng: Nguyên vẹn, trong sạch, thẳng thắn*”, còn khi đối thoại với Đế Thích, hồn Trương Ba lại nhận ra rằng: “*Không thể bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo được. Tôi muốn là tôi toàn vẹn*”.

Qua những lời thoại ngắn gọn này, người đọc đã thấy được quá trình nhận thức của nhân vật và triết lý nhân sinh mà tác giả muốn gửi gắm.

2. Thân bài

1. Giới thiệu ngắn gọn về tác giả, tác phẩm

- Lưu Quang Vũ (1948 – 1988) nhà biên kịch lớn của nền văn học Việt Nam đã làm lên điều ấy bằng tác phẩm “Hồn Trương Ba da hàng thịt” chỉ trong vòng một thời gian ngắn ngủi của đời người từ năm 1981 đến 1983 đặc biệt là với việc trả lời cho câu thơ mình dường như đã bỏ ngỏ “Có những lúc tâm hồn tôi rách nát /... Tôi biết làm gì, tôi biết đi đâu?” qua việc xây dựng cuộc đối thoại của Hồn Trương Ba với xác và người thân tạo nên một xung đột kịch mang thước đo chuẩn mực của kịch nói Việt Nam sau này.

- Mâu thuẫn giữa *Hồn Trương Ba, da hàng thịt* gợi cảm giác về độ vênh lệch của hai yếu tố quan trọng trong một con người. Hồn là phần trừu tượng, da thịt thân xác là cái cụ thể, là cái bình có thể chứa linh hồn, hồn nào xác ấy. Nhưng ở đây hồn người này lại ở trong xác người kia. Hồn và xác lại không tương hợp; tính cách, hành động, lối sống của Trương Ba và anh hàng thịt trái ngược nhau. Tên gọi của vở kịch đã thu tóm được những mâu thuẫn, xung đột bên trong của một con người.

- Lưu Quang Vũ viết vở kịch *Hồn Trương Ba da hàng thịt* năm 1981, đến năm 1984 thì ra mắt công chúng. Vở kịch dựa vào câu chuyện dân gian, nhưng đã có những sáng tạo mới. Vở kịch của Lưu Quang Vũ tại tập trung diễn tả tình cảnh trở trêu, nỗi đau khổ, giày vò của Trương Ba từ khi “bên trong một đấng, bên ngoài một nẻo”. Từ đó đưa đến những tư tưởng mới: sự tồn tại độc lập của thân xác đối với linh hồn và khẳng định một quan niệm đúng đắn về cách sống.

2. Cảm nhận về ý nghĩa lời thoại 1 khi hồn Trương Ba đối thoại với xác hàng thịt

- Sự ngộ nhận về chính mình khi hồn cho rằng: Hồn là biểu tượng cho sự thanh nhã, cao khiết, trong sạch, đạo đức và hoàn toàn tách biệt không bị chi phối bởi thể xác. Vẫn có thể có một tâm hồn trong sạch bên trong một thể xác phàm. Sự ngộ nhận đó bị xác hàng thịt bác bỏ và cười nhạo:

+ Có những lúc tiếng nói của xác thịt dường như lấn át cả tiếng nói của linh hồn, đẩy linh hồn vào thế lúng túng, bị động: Nhưng tôi là cái hoàn cảnh mà ông buộc phải quy phục.

+ Xác thịt là cái bình để chứa đựng linh hồn. Nhờ xác thịt mà ông có thể làm lụng, cuộc xới. Ông nhìn mảnh đất cây cối, những người thân... Nhờ có đôi mắt của tôi, ông cảm nhận thế giới này qua những giác quan của tôi... Khi muốn hành hạ tâm hồn con người, người ta xúc phạm thể xác...

+ Những vị lấm chùi nhiều sách như các ông hay vịn vào cơ tâm hồn là quý, khuyên con người ta sống vì phần hồn để rồi bỏ bê cho thân xác họ mãi khổ sở, nhếch nhác... Mỗi bữa tôi đòi ăn tám, chín bát cơm, tôi thèm ăn thịt, hỏi có gì là tội lỗi nào? Lỗi là ở chỗ không có đủ tám, chín bát cơm cho tôi ăn chứ...

→ Cuộc đối thoại với xác giúp cho hồn Trương Ba nhận ra rằng:

+ Linh hồn và thể xác vốn không tách rời được nhau. Thể xác và linh hồn con người là 2 thực thể có mối quan hệ hữu cơ, không thể vênh lệch, tách rời. Xác thịt có nhu cầu sự sống, nhu cầu mang tính bản năng. Hồn mang tính chất thanh cao góp phần điều chỉnh thể xác hòa hợp, vươn tới sự hoàn thiện nhân cách. Cuộc tranh đấu giữ hồn và xác là cuộc đấu tranh giữ cao cả và dục vọng, thấp hèn; giữa phần con và phần người.

+ Khi con người sống quá lâu trong môi trường dung tục ắt sẽ bị cái dung tục chi phối, không thể có một tâm hồn thanh cao trong một thể xác phàm tục, tội lỗi. Một linh hồn dù tốt đẹp khi trú ngụ trong thân xác khác cũng sẽ bị biến dạng, bởi nó bị chi phối theo thói quen và bản năng của thân xác đó, hơn nữa nó luôn bị dẫn dắt trong mặc cảm giả dối và ích kỷ. Khi con người bị chi phối bởi những nhu cầu bản năng thì đừng đổ tội cho thân xác.

+ Trương Ba được Đế Thích trả lại cuộc sống, nhưng cuộc sống đó là cuộc sống không đáng sống vì cái thanh cao phải dung hòa với cái thấp hèn, dung tục, thì đó chẳng phải là bị kịch hay sao?



BỘ ĐỀ TỰ TIN CHINH PHỤC VÀ BỨT PHÁ KÌ THI THPT QUỐC GIA 2019

+ Không thể tự an ủi mình bằng vẻ đẹp siêu hình của tâm hồn, do đó phải bảo vệ, hoàn thiện nhân cách con người đó là một vấn đề lớn đối với mỗi cá nhân và toàn xã hội.

3. Cảm nhận về lời thoại thứ 2 của Hồn Trương Ba và cảnh đối thoại với Đế Thích

- Những lời thoại giữa Đế Thích và hồn Trương Ba chứng tỏ hồn Trương Ba đã ý thức được về tình cảm trớ trêu, đầy tính bi hài của mình. Đã đến lúc hồn Trương Ba đau đớn nhận ra rằng cần phải sống là mình toàn vẹn:

+ Chỉ vì phải sống trong xác anh hàng thịt mà những người thân của ông, từ đứa cháu nội rất yêu quý, đến vợ ông, cô con dâu... tất cả mọi người đang xa lánh ông. Lời của đứa cháu: *ông nội tôi đời nào thô lỗ phũ phàng như vậy*; lời của cô con dâu: *cái bên ngoài không đáng kể, chỉ là cái bên trong, nhưng thấy oi con sợ lắm, đau đớn thấy... mỗi ngày thấy một đổi khác dần, mất mát dần, tất cả như lịch lạc, nhòa mờ dần đi, đến nỗi có lúc chính con không nhận ra thầy nữa...*

+ Những lời nói từ đáy lòng, từ trái tim của những người thân yêu đã khiến ông Trương Ba vô cùng đau đớn, day dứt, thất vọng, khi Đế Thích gợi ý ông có thể nhập vào xác cụ Tị, Trương Ba đã từ chối vì: *Sợ chỉ càng oái oăm rắc rối hơn. Trẻ con phải là trẻ con, người lớn phải là người lớn. Thầy cụ Tị bỗng thành ông nội, con bé đời nào chịu. Tôi đã lường trước thấy bao sự không ổn, ông Đế Thích.*

+ Quyết định xin được trở lại chính mình của Trương Ba là một quyết định sáng suốt, hợp lý, phù hợp với diễn biến tâm lý nhân vật, phù hợp với những gì đã xảy ra đối với hồn Trương Ba khi phải sống trong xác anh hàng thịt.

→ Sự thay đổi về nhận thức của hồn Trương Ba:

+ Được sống làm người thật quý giá, nhưng được sống đúng là mình, sống trọn vẹn những giá trị mình vốn có và đeo đuổi còn đáng quý hơn.

+ Sự sống chỉ có ý nghĩa khi con người được sống tự nhiên với sự hài hoà giữa tâm hồn và thể xác. Con người cần phải biết đấu tranh với nghịch cảnh, với chính bản thân, chống lại sự dung tục để hoàn thiện nhân cách và vươn tới những giá trị tinh thần cao quý.

3. Nhận xét về sự chuyển biến trong nhận thức của Trương Ba

- Qua hai lời thoại của hồn Trương Ba chúng ta thấy được sự chuyển biến trong nhận thức của nhân vật: từ chỗ ngộ nhận, biện minh cho lí lẽ của mình đến chỗ ý thức sâu sắc về thực trạng sống nhờ vả, sống chấp vá của bản thân.

+ Hồn Trương từ chỗ bảo vệ lí lẽ của mình: ta vẫn có một đời sống riêng đến chỗ hiểu rằng con người là một thể thống nhất, hồn và xác phải hài hoà. Không thể có một tâm hồn thanh cao trú ngụ trong một thân xác phàm tục, tội lỗi.

+ Ban đầu Trương Ba đổ lỗi cho thân xác khi bị chi phối bởi những nhu cầu của bản năng. Đó chỉ là sự tự an ủi, vỗ về mình bằng vẻ đẹp siêu hình của tâm hồn.

+ Nhưng khi ý thức sâu sắc về thực trạng sống nhờ sống vả, sống chấp vá của mình, hồn Trương Ba đã lựa chọn cái chết để kết thúc bi kịch không được là chính mình. Trương Ba sẵn sàng chết vì nếu sống mà không là mình, mà mất dần nhân cách, mà nhìn thấy những người khác đau khổ thì thà chết còn hơn.

3. Kết bài

- Không chỉ có ý nghĩa triết lí về nhân sinh, về hạnh phúc con người, vở kịch nói chung và đoạn kết nói riêng, Lưu Quang Vũ muốn góp phần phê phán một số biểu hiện tiêu cực trong lối sống lúc bấy giờ:

+ Con người đang có nguy cơ chạy theo những ham muốn tầm thường về vật chất, chỉ thích hưởng thụ đến nỗi trở nên phàm phu, thô thiển. Lấy cơ tâm hồn là quý, đời sống tinh thần là đáng trọng mà chẳng chăm lo thích đáng đến sinh hoạt vật chất, không phân đấu vì hạnh phúc toàn vẹn. Cả hai quan niệm, cách sống trên đều cực đoan, đáng phê phán.

+ Vở kịch còn đề cập đến một vấn đề cũng không kém phần bức xúc, đó là tình trạng con người phải sống giả, không dám và cũng không được sống là bản thân mình. Đây là nguy cơ đẩy con người đến chỗ bị tha hóa do danh và lợi.